NĂM THỨ MƯỜI LĂM, — SỐ THỨ 3134

MỖI SỐ : 0$04

NGÀY THỨ HAI 29 và THỨ BA 30 AOUT 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE
Nº 6898

GIÁ MUA BÁO

	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao.	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	17

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction
doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
Téléphone nº 150

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel [illegible]
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$80 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

Một điều nên chú-ý về các trường tư

Muốn học tất phải có trường, mà trường công không đủ tất phải cần đến trường tư. Việc giáo-dục ở trong xứ ta bây giờ trông về trường công đã đành, mà cũng lại trông cậy về trường tư nhiều lắm. Song, nói rằng trông cậy về trường tư là trông cậy có được những cái trường tư sắp-đặt thật chỉnh-tề, quản lý thật tinh mật, trường cho ra trường, thầy cho ra thầy, làm trọn được ba cái chức-vụ rất trọng-yếu mà rất khó-khăn của một cái nhà trường là đức-dục, trí-dục, thể-dục ba điều hoàn-bị cả, có như thế thì mới bổ trợ được trường công của nhà nước, mà tiện lợi cho việc học của con em.

Người đứng ra lập trường tư không phải là một hạng người lỡ thời vận, không chen chân được vào các tòa các sở, làm ông nọ thầy kia có lương hậu bổng nhiều, mà bất đắc-dĩ phải tạm mượn cái cày lưỡi để làm cái kế sinh-nhai bỗ khẩu qua ngày; người đứng ra làm việc này tức là người đứng ra nhận lấy cái chức-trách dẫn-dụ hậu-tiến, đào tạo nhân tài, trên đối với chính-phủ, dưới đối với quốc-dân, cái chức-vụ ấy không phải là không nặng-nề to-tát; phải là người có học-thức, có lịch-duyệt, có danh-vọng trong xã-hội đều tín ái đã lâu, lại cốt nhất là phải có nhiệt-thành về cái vận-mệnh nên hư của một dân một nước, tự mình biết việc giáo-dục là cái nền móng mà gây dựng nên một dân một nước tiến hay thoái, thịnh hay suy, cái địa-vị ở trong xã-hội là phải nhận lấy cái chức-trách ấy cho nước cho dân, tức là cái công-nghiệp cả một đời mình theo đuổi kỳ cùng, mà không phải là cái việc kiếm ăn qua lần một lúc, và tức là một sự nghĩa-vụ mình đối với dân với nước, mà không phải là sự doanh-nghiệp xoay đời; biết như thế mà đem hết cái lòng thành thực cái trí kinh-nghiệm, cái tài tổ-chức, cái phương-pháp giáo-dục đã nghiên-cứu kỹ-lưỡng, cái chương-trình giáo-dục đã xếp đặt hẳn hoi, lựa chọn thầy giáo cho đắc nhân, quản trị nhà trường cho đắc pháp, giám-đốc giáo-viên, thẩm định giáo-pháp cho không có hẳn cái lối dối-dá nộm-tạm, tiền thầy bỏ túi, rồi sống chết mặc bay.

Được người đứng ra lập trường như thế, mà người không phải chỉ ôm một cái nhiệt thành suông, nghĩ bão được một cái chương-trình, định qua được một cái phương pháp, mà đã có thể có ngay được một cái học-đường nguy-nga tráng-lệ, có đủ những tài-liệu, những khí dụng về việc học đều được chỉnh-bị sẵn-sàng. Ở trong cái thời-đại kim-tiền vạn năng này, từ việc lớn cho chí việc nhỏ, dù vĩ-nhân hào-kiệt đến bậc nào đi nữa, mà muốn kiếm công lập nghiệp, làm việc gì lại chẳng phải trông cậy đến cái oai lực của đức chúa kim tiền. Lập một cái trường học, nào chọn cái nơi địa-thế cho quang-đãng rộng-rãi, nhà cửa cho cao ráo sạch-sẽ, chỗ học chỗ chơi cho mát-mẻ phong-quang lại tìm được thầy giáo cho toàn là người thâm học-lực, sành cách dạy, sắm-sửa được những tài-liệu, những khí cụ về việc học, đủ dùng, cái kinh-phí phải ít ỏi gì, mà bảo cạn bạc khan tiền có thể giơ bàn tay trắng ra làm cho thành việc được. Ở những nước việc giáo-dục đã hoàn-bị như Pháp, Anh, Nhật v. v. những trường tư lập ra phần nhiều là của một hội công ích hay một nhà phú-hào hảo tâm sáng lập, không có ẩn một tí tính chất cầu lợi gì, mà thường thường học-phí mỗi tháng cũng phải lấy tới trên dưới mười đồng, vì có thế mới có đủ kinh phí mà tu bổ được nhà trường, chỉnh bị được khí dụng, mới đón được những giáo-viên xứng đáng, cho việc giáo-dục được hoàn thiện, học-trò theo học được tiến bộ mau chóng để trở nên đạt-đức thành tài. Ở xã hội ta bây giờ, tuy người còn hiếm, của còn kiệm, làm việc gì cũng còn nên hết sức tiện-tặn, để được đồng nào trọng đồng ấy, mới vừa cái trình độ sinh-hoạt của xã-hội mà dễ cho người theo, vẫn chưa mong được thập phần hoàn-thiện như các nước tiên tiến được; nhưng muốn có được những trường tư tốt, thì các nhà có con cho đi học cũng phải gánh đỡ cái học-phí, ít nhất mỗi tháng mỗi đứa trẻ vào khoảng vài ba đồng; không thế thì không làm sao có được một cái trường học vừa được thầy giáo giỏi, vừa được cách dạy kỹ, lại vừa được nhà trường tử tế làm đúng theo phép vệ-sinh; mà nếu lại trường chẳng ra trường, thầy chẳng ra thầy, thì trường học có cũng như không, cũng không bổ ích về sự giáo dục cho con em mình chút nào cả.

Cho nên một cái trường tư lập được hoàn-thiện, tất người sáng lập phải là người có tư-cách xứng đáng, mà tiền học phải có lấy đắt một tí, mới đủ tiêu việc trường, ai có con em cho đi học trường tư nên chú ý. T.

Việc Trung-hoa

Ngày 26 Août 1927

Bắc quân thắng lợi

Bắc-kinh. — Cứ như tin tức của Tôn-truyền-Phương gửi đến, thì quả là các đội tiên phong của bắc quân đã tới Nam-kinh. Xem chừng bắc quân sẽ hạ được Nam-kinh, mà nam quân không chống cự lại.

Thượng-hải. — Thành Tùng-châu ở trên tả ngạn Dương-tử, đã vào tay [illegible] quân thành ra giữ được đường [illegible] Dương-tử. Đảng quốc dân kịp đưa quân đến để giữ cho khỏi mất các đồn Ngô-Tùng ở cách Tùng-châu 45 dặm.

Lúc sau cùng được tin rằng bắc quân đã qua Dương-tử ở ba nơi; Song không sao biết rõ được tình thế của họ thế nào.

Ngày 27 août 1927

Nam quân vỡ lở

Thượng-hải. — Quân quốc dân vỡ lở, không sao hỏi được tin đích xác về việc Nam-kinh thất thủ.

Các thứ thuế phụ

Thượng-hải — Vì cái thái độ cương quyết của quan tổng lĩnh sự Pháp, và mấy quan lĩnh sự ngoại-quốc, nên các thứ thuế phụ của chánh-phủ quốc dân đặt ra, chắc là ngày 1er septembre này chưa thi hành như đã định trước đây.

Trú binh Nhật

Đông-kinh. — Bộ hải quân Nhật bản định trong tháng septembre triệu một nghìn lính thủy trong số 24,000 người hiện nay đóng ở thung lũng Dương-tử về. Cũng có bàn đến việc đến đầu tháng septembre thì triệu lính Nhật đóng ở Sơn-đông về.

Bảy bộ lĩnh sự mới của Nga

Đông-kinh. — Nước Nga đã đặt bảy bộ lĩnh sự ở tỉnh Tân-cương, và chắc sẽ mở rộng phạm vi hành động đến tỉnh Thiểm-tây.

Một bản giao ước Trung-Nhật

Đông-kinh. — Nhật-bản sẽ xin với Trung-hoa điều đình một bản giao-ước hàng không Trung Nhật.

A. R. I. P.

ĐÀI LOAN BỊ NẠN ĐỘNG ĐẤT

Có tin rằng ở miền nam đảo Đài-loan động đất, mấy trăm người chết. Hơn ba trăm nóc nhà bị đổ.

TRƯỜNG BAY Ở GIỮA BỂ

Trước đây ta đã tóm thuật cái chương-trình của một nhà kỹ-sư Pháp tên là M. Detasse kế hoạch về việc đặt các đảo nổi, để làm trường bay ở giữa bể. Một nhà kỹ-sư Hoa-kỳ tên là M. Edward Armstrong chuyên môn cố vấn của công-ty Dupont kế hoạch một cái chương-trình cũng giống như cái chương trình của M. Detasse. Vì những cuộc bay qua Đại-tây-dương mới rồi, được thiên hạ rất là hoan nghênh, nên cái chương trình ấy sắp đến ngày thi hành.

Nghe đâu độ rày đã bắt đầu làm một cái đảo nổi thứ nhất. Đảo ấy sẽ đặt ở giữa bể, vào chỗ cách phía đông New-York 880 kilomètres. Cái mặt trên cao hơn mặt nước, khiến cho khi có sóng cũng không làm mất được sự quân bình. Đảo dài 365 m. rộng 120 m. và cao 100 m. Sau này dần dần trên đường qua Đại-tây-dương cứ cách 650 kilomètres lại sẽ đặt một cái đảo như thế, làm trạm tàu bay ở trên mặt bể.

ÔNG NGHỊ-VIÊN CỘNG SẢN MARTY LẠI PHẠM TỘI MỘT LẦN NỮA

Ông thứ dân nghị-viên về đảng cộng sản tên là Marty, đương chịu tội giam ở nhà ngục Paris, lại viết một bài báo xui giục quân lính bất tuân thượng lệnh, nên tòa án lại cho xét việc ấy. Chánh phủ định bắt ông Marty chịu tội như tội-nhân về luật chung, chứ không cho ông được đãi như tội nhân về quốc sự phạm nữa.

NHẬT-BẢN VỚI ĐÔNG-DƯƠNG

[illegible] août này, M. Briand và M. Ishii sẽ ký bản án-văn định thi hành bản giao-ước Pháp Nhật ở Đông dương. Ngày 1er septembre M. Ishii sẽ khởi hành ở Pháp về Nhật.

Các xưởng đúc sắt của nước Nhật sẽ điều đình để mua quặng sắt ở Đông-dương.

MẤY CUỘC BAY LỚN

Phi hành gia William Brock khởi hành ở Terre Neuve sáng ngày thứ bảy, để bay vòng thế giới. Trên tàu bay có M. Edward Schlee. Phi hành gia tới Croydon gần Londres hồi 10 giờ sáng hôm chủ nhật.

Phi hành Đại-úy William Erwin, với một người thợ máy, khởi hành ở San Francisco ngày 20 août để bay đến Honolulu, và Hương cảng mà tranh giải Dole 25.000$. (Tức cuộc bay San Francisco-Hawai) thì nay coi như mất tăm tích. Đại-úy bay cuộc này cũng lại là để đi tìm hai cái tàu bay bay trước đây, mà bây nay không có tin tức gì. Hai chiếc tàu bay trước ấy, một cái do trung-úy Knope cầm máy, mà trên tàu có một người đàn bà là Miss Doran, và M. Pedlar; một cái là tàu *Golden Eagle* do Mrrs Jack Frost, và Gordon Scott cầm máy. Số người bị hại về cuộc bay ấy cả thảy là bảy người.

CÁC CUỘC BIỂU TÌNH VỀ VIỆC SACCO VÀ VANZETTI Ở PHÁP

Tại Cherbourg, những người về đảng quá khích định biểu-tình ở trước cửa bộ lĩnh sự Hoa-kỳ, nhưng bị lính cảnh-sát canh phòng ở đấy đông, ngăn cản đi. Sau họ ném đá vào lính cảnh sát. Họ bị giải tán, được một lát, thì họ lại tụ tập lại, và trở lại nhiều lần, sau họ chắn được đường đi lại ở ngoài phố, kỵ binh phải xông pha nhiều lần, mới dẹp tan được bọn biểu tình.

Lính cảnh-sát có bắt nhiều người và lính cảnh sát nhiều người bị xây xát.

Sau những việc xô xát xảy ra ngày thứ ba trước, tòa án và chánh-phủ có nghị kết án, và nghị trục xuất những kẻ vô lại.

Sau một buổi hội-đồng các quan thượng-thư, M. Sarraut tổng-trưởng bộ nội vụ, đã nghị lập tức giải ra ngoài cương giới những người ngoại-quốc dự vào cuộc biểu tình mới rồi. Lính cảnh-sát đi khám các khách sạn ở Paris, và hỏi tất cả những người đi chơi mà tình nghi. Trong số hàng mấy trăm người bị bắt, thì có giữ lại 150 người.

Tại ngân thị Paris đã mở một cuộc lạc quyên để lấy tiền giúp cho những lính cảnh-sát bị thương trong việc xô xát nhau ngày thứ ba mới rồi. Hiện đã thu được 200.000 fr.

Mme Chiappe, là vợ quan giám-đốc cảnh-sát lại nhận được nhiều tiền để dựng một nhà dưỡng bệnh cho lính cảnh-sát.

A. R. I. P.

CỰU CHIẾN BINH VỚI PHẦN MỘ NGƯỜI CHIẾN-SĨ VÔ-DANH Ở PARIS

Chiều ngày hôm 26 août, những cựu chiến-binh sắp hàng kéo nhau đến chỗ khải hoàn-môn tại Paris để tạ việc ngạo mạn của bọn biểu tình về đảng cộng sản trong đêm ngày 23 août. Không xảy ra việc gì lạ cả.

CUỘC HỘI NGHỊ CỦA ĐẠI-BIỂU NGHỊ VIỆN LIỆT QUỐC Ở PHÁP

Trong buổi hội-đồng ngày hôm [illegible] M. Takebe, đại biểu Nhật, có bàn nên chỉnh đốn cách hành động của cái chế độ nghị-viện, thời tất sẽ gây nên sự biến đổi về đường chính-trị, và xã hội,

M. Loebe, nghị-trưởng nghị-viện nước Đức, có nói nên quên việc dĩ vãng, và triệt rút binh ở Rhénanie, M. de Jouvenel đáp lại M. Loebe được hội-đồng nhiệt thành biểu đồng tình; ông nói một đằng tây bộ Âu-châu thì liệt quốc công nhận ưng để nguyên mọi việc như bây giờ, một đằng thì đông bộ Âu-châu, các nước không công nhận ưng để nguyên mọi việc như bây giờ, vì nước Đức đã ký với chánh phủ Xô-viết một bản giao ước. mà bản giao ước ấy biểu lộ cái ý của Đức muốn theo về chánh-phủ Xô-viết hay hội Vạn-quốc; vậy thì mà mỗi khi xảy ra việc phân-tranh, theo như các điều khoản trong hiệp ước Genève, hễ nếu không được đại đa số ưng thuận, thì hội Vạn-quốc không được phép hành động. Như vậy hiện nay thành ra có hai Âu-châu. Cái tình thế ấy còn ngày nào, thì cái sự cách trú binh ở Rhénanie là bảo chứng được bình yên chắc chắn mà thôi. Nước Pháp cần cho mình được sự hòa bình mà cũng cần cho các nước khác được hòa bình.

Buổi sáng ông nguyên lão nghị-viên nước Bỷ tên là M. Magnette cảm tạ mọi lời của M. de Jouvenel. Ông nói việc phạm cái địa vị trung lập của nước Bỷ là một việc rất đáng tội, và ông mong rằng từ giờ các nước sẽ lấy việc theo các hòa ước làm một việc trọng.

M. Schucking, đại-biểu nước Đức có nói cứ theo điều khoản trong hòa ước Versailles, thì nước Đức có quyền đòi triệt trú-binh ở Rhénanie. Vả lại việc lập các giao ước Locarno và việc nước Đức vào hội Vạn-quốc, bắt buộc phe cừu địch phải bãi trú binh ở Đức.

M. de Jouvenel đáp lại rằng tại cuộc hội-nghị này không nên gây nên một cuộc tranh biện riêng về việc Pháp Đức; ông nói nếu nước Đức cho cái thái độ của Đức ở Locarno là đủ, nhưng đối với ta thì chưa gọi là đủ được.

A. R. I. P.

DƯ-LUẬN HOA-KỲ VỚI CUỘC HỘI-NGHỊ TÀI QUÂN Ở GENÈVE

Các quan chức ở Anh có nói mọi lời của các báo Hoa-kỳ nói rằng nước Nhật, và nước Anh đã ký với nhau một bản giao ước về việc bá chiếm về mặt thủy quân là những lời vô nghĩa lý.

NGHỀ TƠ LỤA Ở ẤN-ĐỘ

Hội-đồng luật pháp của Ấn-độ đã họp ở Simla ngày 25 août, Sir George Rainy đệ trình một khoản xin rằng bản dự án luật pháp định giảm số thuế về tơ giá từ 15 xuống 7 1/2 % sẽ giao cho một tiểu ban xem xét.

Lại có một bản dự án luật-pháp khác định giảm hay là bãi khoản thuế về mấy thứ máy trong nghề dệt ở Ấn-độ dùng rất nhiều.

CUỘC HỘI NGHỊ QUỐC TẾ CỦA CÁC NHÀ GIÁM-ĐỊNH VỀ NGHỀ LÀM BÁO

Tại cuộc hội nghị ở Genève các nhà giám-định về nghề làm báo đã ưng chuẩn các khoản về việc tiền cước điện-báo, và điện-thoại, về các điện báo bằng chữ mã, và chỉnh đốn lại các cách thông tin. Sau hội đồng xét đến cái vấn đề bảo-hộ sự thông báo tin tức. M. Megret, đại biểu của Pháp có nói cần phải dùng các phương sách phòng ngừa, có cái tính cách như luật pháp trừng-trị, để bảo hộ việc thông-báo tin tức đối với các việc giả mạo thường xảy ra luôn.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	31 độ
15 giờ	33 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ		
nhì,		
ba,	7	90
Thóc hạng nhất,	5	70
Bắp ngô	4	70

Giá bạc. — Kể từ ngày 29 Août 1927, giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f, 45.

Thời giá quốc trái :

Ngày 23 Août 1927

3 %	hoàn dần		69 f.10
3 1/2 %	hoàn dần		89 f.00
4 %	vĩnh viễn	1917	62 f.50
4 %	»	1918	61 f.25
6 %	»	1920	88 f 60
5 %	hoàn dần	1920	93 f.35
4 %		1925	94 f.60

Ngày 26 Août 1927

3 %	vĩnh-viễn	58 f.15
5 %	1915-1916	76 f.75

Tin tàu. — Tàu *Caravellas* đáng lẽ ở Haiphong chạy ngày 28 août, nhưng nay hoãn đến 30 août mới chạy.

Tàu *Claude Chappe* mang thư sang Pháp đến ngày thứ năm 1er septembre hồi 6 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn và Saigon. Tới Saigon các thư từ sẽ chuyển sang tàu *Chenonceaux* chừng ngày 5 septembre thì chạy.

Các thư từ ở Hanoi sẽ đem xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ tư 31 août.

Tàu *Compiègne* mang thư sang Pháp trừ các vật có khai giá không kể, đến ngày chủ nhật 4 septembre hồi 5 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane và Saigon.

Các thư từ ở Hanoi sẽ đem xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ bảy 3 septembre.

Cuộc thống nhất đường hỏa-xa. — Công cuộc thống nhất đường hỏa-xa từ Hanoi đến Tourane, tổ-chức mấy lâu nay, đã bắt đầu thi-hành tự hôm 22 août, định đến đầu tháng septembre là xong việc.

Từ đây về sau các việc chánh-trị trong sở hỏa-xa Tourane Đồng-hới đều thống thuộc về miền Bắc, cả hai đường họp lại làm một, mà cái danh hiệu «Đường sắt Trung-ương hạt Trung-kỳ» cũng giảm bỏ đi.

Còn sự Trung Bắc giao thông thì chưa rõ đến bao giờ mới có xe-lửa chạy suốt được, nhưng cứ theo cái hiện trạng mà đoán thì chỉ độ non một tháng nữa, nếu chưa có bão to lụt lớn, các công việc dăng giây thép, giải đá, trồng cột số, v. v. sẽ hoàn tất rồi, thì cái hành-trình 48 giờ tự Hanoi đến Tourane, không phải trông mong cũng đạt được đến mục-đích.

Thêm lính đi Haiphong. — Sáng hôm qua quan binh đã cho thêm một cơ lính Tây thuộc đạo thứ 9 ở Hanoi xuống đóng ở Haiphong.

Các học-sinh trường Pháp-chính cũ sẽ bổ tri-huyện. — Quan Toàn-quyền vừa ký nghị-định cho các sinh-viên có bằng tốt-nghiệp trường Pháp-chính cũ được dần dần bổ đi tri-huyện hết. Theo như nghị-định ấy, ngoài những chân kén bằng cách thi thì từ nay chức tri-huyện sẽ tạm để dành cho những hạng sau này cho đến khi bổ hết mới thôi là:

1. Các hậu tuyển tri-huyện theo như điều 46 trong chỉ-dụ về việc tuyển bổ tri-huyện.

2. Các cựu sinh-viên trường Pháp-chính quán ở Bắc-kỳ từ khi mới lập trường cho đến năm 1924.

Cái số bổ lấy ở trong hai hạng trên ấy cũng là số lấy bằng cách mở kỳ thi mỗi năm bao nhiêu thì sẽ do quan Thống-sứ định, tùy với cái số khuyết. Những người thi đỗ sẽ tùy theo số cao thấp mà bổ dần, còn các hậu tuyển tri-huyện được bổ trước sau là tùy hội-đồng làm sổ ký bổ hàng năm chiếu theo cái nết của các viên ấy thế nào.

Thời hạn làm hậu tuyển ít ra là hai năm, các viên hậu tuyển sẽ bổ đi các tỉnh hoặc là tại phủ Thống-sứ tùy theo với sự cần dùng.

Các hậu tuyển nào không được tư bổ tương thụ thì sẽ phải bãi chức. Những người nào trước vẫn làm việc nhà nước thì có thể lại bổ về ngạch cũ.

Các cựu sinh-viên trường Pháp-chính quán ở Bắc-kỳ có bằng tốt-nghiệp trường ấy và nay đang làm [illegible] làm tri-huyện hạng ba.

Việc bổ ấy sẽ theo thứ tự như số đăng dưới kia.

Hễ cựu sinh viên nào ở trường Pháp-chính tình nguyện xin bổ tri-huyện mà từ khi làm việc đến giờ có phải trừng phạt đến bực thứ hai thì đơn xin sẽ phải loại ra.

Còn như trừng phạt vào bực thứ nhất thì sẽ tùy quan Thống sứ định liệu.

Các cựu sinh-viên trường Pháp-chính phải tòng sự với các quan tỉnh ít ra một năm rồi mới được bổ đi các huyện.

Những người thi đỗ theo như điều 18 chỉ-dụ ngày 7 juin 1923 thì vẫn được tạm hưởng lương cũ của mình cho đến khi được thăng chức trong ngạch mới mới thôi.

Nhưng chân tri huyện do trường Pháp-chính ra hễ thăng lên tri-huyện hạng nhất thì phải thi một kỳ chữ nho theo như nghị-định ngày 9 novembre 1926

Các hàng tham-tá cựu học-sinh trường Pháp-chính sẽ bổ theo thứ tự số sau này:

MM. 1 Lê-văn-Hiển, 2 Nguyễn-văn-Điền, 3 Nguyễn-văn-Ngọc, 4 Bùi-văn-Thiệp, 5 Vũ-duy-Cần, 6 Phạm-gia-Hành, 7 Đỗ quý-Bình, 8 Đỗ-đức-Hương, 9 Ngô v.-Lân, 10 Ngô-gia-Lễ, 11 Ngô-quốc-Côn, 12 Nguyễn-đăng-Quyền, 13 Phạm-gia-Thai, 14 Lê-quang-Tiến, 15 Vũ-văn-Nhạc, 16 Lê-văn-Chác, 17 Nguyễn-văn-Chi, 18 Vũ-Trác, 19 Đoàn Rạng, 20 Phạm-trọng-Ngân, 21 Phạm-trọng-Thiều, 22 Ngô-khánh-Tuấc, 23 Lê-văn-Lân, 24 Dương-sự-Tâm, 25 Nguyễn-v-Kính, 26 Trịnh-văn-Khiêm, 27 Hoàng-văn-Cầu, 28 Trần-đình-Đạt, 29 Vũ-đình-Phan, 30 Trần-văn-Ninh, 31 Phan-khắc-Phúc, 32 Phạm-gia-Khánh, 33 Trần-Tự, 34 Lê-văn-Đinh, 35 Nguyễn-bá-Ngà, 36 Phạm-văn-Lệ, 37 Nguyễn-văn-Giao, 38 Phạm-gia-Đinh, 39 Nguyễn-Lan, 40 Nguyễn-văn-Thao, 41 Lê-sy-Vỹ, 42 Nguyễn-Độ, 43 Ngô-thúc-Định, 44 Vũ-bao-Vinh, 45 Nguyễn-văn-Khuê, 46 Lưu-Trương, 47 Nguyễn-duy-Tuyên, 48 Đinh-Tâm, 49 Đào-văn-Khánh, 50 Nguyễn-văn-Minh, 51 Dương-thiệu-Chi, 52 Trần-gia-Thoại, 53 Nguyễn-văn-Trước, 54 Nguyễn-xuân-Kiên, 55 Vũ-ngọc-Cân, 56 Lê-văn-San, 57 Hoàng-Dần, 58 Vũ-quý-Mão, 59 Nguyễn-tất-Đắc, 60 Nguyễn-tường-Long, 61 Đặng-trần-Cung, 62 Nguyễn-thế-Hiến, 63 Nguyễn-ước-Lễ, 64 Nguyễn-đình-Cư, 65 Vũ-đình-Tường, 66 Nguyễn-đình-Tài.

Ở TAM-ĐẢO ĐÃ VỀ

Y-khoa bác-sĩ Sarraillhé

Số nhà 5, phố Thợ-nhuộm. Giây nói 295

Xét-nghiệm máu-mủ, đờm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.

Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh điên, bệnh đau dạ dày, đau ruột, bệnh đàn-bà và hộ-sinh, vân vân.

Nói được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.

Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 4 giờ đến 6 giờ 30 chiều.

Trừ ngày chủ-nhật, còn ngày nào cũng từ 9 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa, có hẹn ngày và giờ cho bệnh-nhân đến chữa.

Tòa án Trừng-trị — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị xử những việc sau này:

Ăn cắp gà. — M. Délévaux thấy ngày nào cũng mất gà, hết gà sống, gà mái lại đến gà tây, lấy làm tức lắm. Một hôm rình bắt được Ng-văn-Tiên vô nghề nghiệp mang bao gạo không đến lừa gà ra ngoài rồi trộp bỏ vào bao đem đi bán. Tòa phạt Ng-văn-Tiên 4 tháng tù.

Chống cự người sở Thương-chính. — Vì có người báo nên M. d'Argence làm sở Thương-chính Sơn-tây đến nhà Ng-văn-Tư khám thuốc phiện lậu. Khi Ng-văn-Tư trông thấy M. d'Argence đến nhà khám liền chạy ra ngăn trở không cho vào rồi lại sinh sự đánh bị thương và đập chai thuốc phiện lậu cho mất tang. Tòa phạt Ng-văn-Tư 6 ngày tù và 500 quan.

Được tạm tha. — Trần-v-Tô bị thừa về việc lừa xe đạp của một người cho thuê xe đạp tên là Lê-nguyên-Liên được tạm tha, nhưng phải nộp tiền ký quỹ là 60 đồng.

Kẻ cắp đàn bà, — Nguyễn-thị-Tý vô nghề nghiệp hiện trước đã phải phạt 3 tháng tù mới hết hạn ra được 3 hôm đến ở với một người tên là Nguyễn-thị-Mai bán hàng ở chợ Đồng-xuân rồi nhân thấy chủ vắng nhà ăn cắp ngay của chủ nồi đồng, mâm đồng và quần áo đáng giá 22 đồng, quấn gói đi mất. Mãi sau mới bắt được, Tòa phạt Nguyễn-thị-Tý 4 tháng tù.

[illegible] vẫn đến các đình chùa ăn cắp những đồ cổ. Một hôm Dương-văn-Đoài, vào đình làng Vọng huyện (Hà-đông) ăn cắp hai cái nậm cổ đem bán Lý-trưởng làng ấy dò la mãi mới tìm thấy hai cái nậm ăn cắp và tên Dương-văn-Đoài. Nay hỏi thì nó nhất định chối nên tòa hoãn lại để đòi thêm chứng rồi mới xét nghị.

Lại một quyển sách cấm. — Nay cấm lưu-hành và cấm bán tại địa-hạt Bắc-kỳ quyển lịch sử Tưởng-giới-Thạch (tập thứ hai) do M. Ng-mạnh-Bổng soạn và in tại nhà in Long-quang Hanoi năm 1927.

Ngạch quan lại. — M. Ng-xuân-Đĩnh tri huyện hạng ba tại Hưng-nhân (Thái-bình) nay đổi đi huyện Phú-lương (Thái-nguyên) thay M. Ng-đình-Tỵ.

M. Ng-đình-Tỵ tri huyện hạng ba tại Phú-lương (Thái-nguyên) nay đổi đi huyện Hưng-nhân (Thái-bình) thay M. Ng-xuân-Đĩnh.

M. Lê-hữu-Tích tri phủ hạng nhất tại Kiến-xương (Thái-bình) nay đổi đi Hà-nam thay M. Ng-duy-Nhạc.

M. Ng-duy-Nhạc tri phủ hạng nhất tại Hà-nam nay đổi đi phủ Quốc-oai (Sơn-tây) thay M. Trần-đình-Bính.

M. Trần-đình-Bính tri phủ hạng nhất tại phủ Quốc-oai (Sơn-tây) nay đổi đi phủ Kiến-xương thay M. Lê-hữu-Tích.

Ngạch tòa sứ. — Các thí sinh có tên sau được bổ thư ký tập sự ngạch tòa sứ Bắc kỳ niên bổng 450 đồng.

MM. Ng-văn-Khoa, Lê-đăng-Đệ, Trần-văn-Chinh, Đào-trọng-Tường, Trương-văn-Chiểu; Ng-viết-Cừu Phạm-văn-Chiêu, Vũ-năng-Hán; Tạ-v-Huyên, Ng-văn-Phụng, Trịnh-hữu-Tân, Định-bá-Hoan, Phạm-gia-Hiến

Nghỉ phép. — M. Văn-đức-Ngữ thư ký thượng-hạng hạng nhì tại tòa tư phủ Thống-sứ, được phép nghỉ 30 ngày từ 5 septembre 1927 lĩnh cả lương.

Vì đi xa muốn bán ngay quạt máy hiệu «Marelli» hạng đại, còn mới giá 25 $. Hỏi tại: 40, Gia-long. 7110

Người ta cần dùng một người opérateur giỏi, biết dùng niveau cercle alignement và biết cả vẽ nữa. Lương 35 cho đến 45 $ một tháng. Hỏi tại M Guerrier Ingénieur Phú-thọ. 7111

Có nhiều gỗ trắc cây muốn bán (gỗ trắc mật).

Hỏi tại nhà báo.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

● Viết thư mà hỏi giá.

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Phố Nhà-thờ (Rue G. Lamblot) số 22. Máy nói số 150

Hiệu-trưởng: PHẠM-HUY-LỤC

Kể từ thứ sáu 2 septembre 1927 các lớp học tại Trung-Bắc Học Hiệu *lại khai giảng như thường là một ngày học hai buổi.*

Sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30

Chiều từ 2 giờ 30 đến 5 giờ

Giấy xin học phải gửi đến ông hiệu trưởng 22 phố Nhà thờ. Học trò mới xin học phải còn người nhà đưa lại; những trẻ đến xin lấy một mình thì học hiệu không nhận

Ai tín. — Bản-quán được tin buồn rằng cụ Phạm-thị Tình, là nhạc-mẫu ông Nguyễn-v.-Tuyển thư-ký thượng-hạng tại phủ Thống-sứ tạ-thế tại quí-xá phố hàng Gai, số nhà 50, Hanoi, đến sáng ngày 30 août sẽ rước linh-cữu an-táng tại làng Vọng.

Vậy xin có lời kính-viếng cụ, chia buồn cùng ông Tuyển và qui-quyến.

LỜI CÁO-PHÓ

Chúng tôi lấy làm buồn rầu đau-đớn kính-cáo các cụ, các ông, các bà, được rõ, không may thân-mẫu, nhạc-mẫu chúng tôi là cụ:

PHẠM-THỊ-TÌNH

hưởng thọ 61 tuổi

đã từ-trần tại tệ-xá nhà số 50 phố hàng Gai, Hà-nội, ngày 28 août — [illegible] Vọng — Mấy nhời ai cáo, đôi giọt chứa-chan.

Cô-ai-tử: Vũ-ngọc-Quỳnh,
Hôn-nữ: Trần-thị-Quý,
Vũ-thị-Đàn (hiệu Đồng lợi)
Vũ-thị-Hòa,
Tế tử: Nguyễn-văn-Tuyển.
Đồng-gia-đẳng bái,

Ngạch thừa-phái. — M. Đỗ-nguyên-Điều, thừa-phái hạng ba tại huyện Tiên-lữ (Hưng-yên) nay đổi sang phòng Dự-thẩm tỉnh ấy thay M. Ng-xuân Đại.

M. Ng-xuân-Đại thừa-phái hạng tư tại Hưng-yên nay đổi đi huyện Tiên-lữ (Hưng-yên) thay M. Đỗ-nguyên-Điều.

M. Ng-ngọc-Toản, thừa-phái hạng năm tại châu Bảo-thắng (Lao-kay) nay kiêm chức lục-sự tại tòa án đệ nhất cấp châu ấy thay M. Ng-dương-Bân bị bãi chức.

Trục xuất cảnh ngoại. — Chu-linh-Lục là người Trung-hoa không có trụ sở nhất định tại Đông-dương thì nay phải trục ra khỏi thuộc-địa.

Đi hát phải viết văn tự. — Ngày 22 Août hồi 10 giờ đêm, một người phó lý làng Hương-mai thuộc huyện Hoàn-long (Hà-đông) đưa một người bạn lại nghe hát, và uống rượu ở nhà đầu Nga số 17 đường Bạch-mai. Uống rượu xong người phó lý bảo tên Tu là đầy tớ đầu Nga, đi thuê hộ một cái xe đạp để đi chơi mát, Rồi hai người cùng ra đi. Người bạn của người phó lý có để lại một cái áo tây và một cái gậy bờ, cho đầu Nga giữ làm tin. Mãi đến 7 giờ sáng chỉ thấy mình thầy phó lý về nói rằng người bạn đi mất, xin làm giấy khất nợ châu hát, còn việc xe đạp thì nhà chủ sai tên Tu đến trình sở Cẩm Phương-liệt, dẫn cả thầy phó ra đấy. Nay người chủ xe đi kiện, nên sở Mật thám đã bắt tên Tu để xét hỏi.

Đại cuộc chớp bóng rất vui!!!

Tại rạp

CINÊMA PALACE HANOI

Từ thứ tư 24 đến thứ ba 30 Août 1927

MỘT VỢ... HAI CHỒNG

Đại hài-kịch 7 đoạn rất vui

chuyện éo-le, rắc-rối buồn cười tức bụng

Tại rạp

FAMILY CINÊMA HANOI

Bắt đầu từ thứ bảy 27 Août chiếu một phim ảnh

Bốn hồi rất hay

ÔNG VUA GIẢ

HARRY PIEL đóng trò rất khéo

BỘT PHOSCAO

ăn bổ sức và rẻ tiêu.

Buổi sáng, nên ăn lót dạ bằng bột ấy, hơn ăn thứ bột khác.

Bán tại sở L'U. C. I. A.

Thuốc phiện lậu — Trần-v-Diêu 30 tuổi quán làng Dương-tưởng huyện thanh-oai (Hà đông) bị bắt được mang thuốc phiện lậu thì nay đã phải bắt để xét hỏi.

Mất trộm. — Mục Hàn-thị-Tuyết ở đường Huế số 38 thưa tên Sung ăn trộm quần áo đáng giá 200 đồng,

M. Phạm-v-Mão cán-sự ở mỏ Chợ-đồn về Hanoi bị kẻ cắp lấy mất một cái ví đựng 193 đồng.

Xe đạp đụng phải trẻ con. — Ngày hôm qua vào hồi 5 giờ chiều, Đỗ-v Hai làm bồi ở đường Quan-Thánh số nhà 39 khi đi qua phố hàng Giấy đụng phải một đứa bé tên là Tại Nuô, lên 7 tuổi ở trước cửa nhà số 25, ở phố ấy. Đứa bé bị thương ở đầu và vào nhà thương điều trị.

Xe bò đụng cột đèn. — Cũng ngày hôm qua vào hồi 5 giờ rưỡi, một cái xe bò trở gạch ở bên Gia-lâm sang khi ở trên cầu xuống cái rốc ở hàng Đậu đâm vào cái cột đèn may người không can gì. Hiện người phu xe tên là Trần-v Quảy và Nguyễn-văn.

Vì đi xa muốn bán một cái xe ô tô «Citroen» 10 mã-lực, hạng toàn thép thực đẹp, giữ gìn rất cẩn thận, mới đi có 10.000 km, 5 bánh xe mới, nhiều đồ phụ. giá 1.500p Hỏi tại M. Delsalle, 44, hàng Bún Hanoi. 7.104

Về mùa bức không gì bằng uống rượu PERNOD với nước đá

Đã mát, lại ngon cơm

Bán tại sở L'U. C. I. A.

Độc-quyền Đại-lý

Trang-tử cổ bồn

Mà lại có bít tất lụa ở Tây sang; giá đặc biệt 0$80 một đôi và hơn một nghìn kiểu bít tất fil và coton cực đẹp ư? vô lý lắm! Chính là hiệu DEMANGE Hanoi.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ *«COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Cazaux».*

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế:

CHASSAGNE

[illegible] Rue Paul Bert Hanoi

CHUNG TẤT

Quyển thứ mười tám

TRUYỆN

Ba người Ngự-lâm pháo-thủ

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI

Giá: 0$05

Toàn bộ 18 quyển, mỗi quyển 0$05, hoặc đóng làm bốn quyển lớn có bìa, mỗi quyển giá 0$25.

IN TIẾP THEO

Tê lê-mặc Phiêu-lưu-ký

(Les Aventures de Télémaque)

par Fénelon

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quấn khác.

Hễ ai không gửi tiền theo thì cứ để nguyên như cũ hoặc phải trả nặng hơn.

VIỆC BẮC-KỲ

HÀ-ĐÔNG

Khánh-thành trường tư-thục làng Cót. — Hôm qua các nhất làng Hạ-yên-quyết (Cót) mở hội lạc thành trường tư thục theo nghị-định ngày 6 décembre 1925. Có mời những vị sau này về chứng kiến, Quan công sứ *Fouque* và quan Tổng-đốc bản tỉnh quan thượng bộ Hộ hưu-trí Phạm-văn-Thụ, quan thượng Ng-hữu-Ích, quan tuần Phạm-gia-Thụy, quan án Bùi-thiện-Cơ, và quan phủ Hoài-đức Bùi-thiện-Căn, ông Phạm-Quỳnh, ông Ng văn-Vĩnh. Ông cử Hoàng-thúc-Hội là chánh hội làng Cót có đọc bài diễn văn sau này:

Bẩm quan lớn Sứ,
Quan Tổng-đốc bản tỉnh cùng
các liệt hiến,

Hôm nay là ngày khánh thành trường học này, đồng dân chúng tôi có lời cám ơn liệt hiến đã có lòng chiếu cố cho dân chúng tôi.

Chúng tôi thiết nghĩ rằng; người ta sinh ở trên đời, có học mới hay; có thầy mới biết, vậy nên trong nhà phải có gia đình giáo dục, ngoài nước phải có quốc-gia giáo dục mà khoảng giữa thì trong làng phải có xã hội giáo dục, Thế thời cái trường học là cái lò đúc người để nên tư cách.

[illegible] đến nay, sóng tân-trào đã rần rật cõi Đông-dương; chính-phủ nay mở trường này, mai mở trường nọ, rắp mong khai hóa khắp cả chốn thôn quê. Làng chúng tôi xưa kia học lối cũ, cũng có chút danh tiếng là làng văn vật, nên có câu ngạn ngữ rằng: «Từ Liêm tứ quý, Mỗ, La, Canh, Cót». Khi này lối cũ đã qua, đường mới đang mở, những nơi thôn dã, óc trí thức còn hẹp hòi, đường kiến-văn chưa rộng rãi.

Trừ những người có vật lực, có tư chất, ra ngoài học hành, đã biết được một đôi chút, còn phần nhiều con trẻ trong làng, không có thầy dạy dỗ, không có nơi học tập. Khi con bé, trẻ dại non người, nghịch dại nói nhảm, chắc khi nhớn lên không đủ tư cách làm người, không biết giữ phong tục tốt trong làng, không biết theo pháp luật chung nhà nước. Thành ra một người dân không có giáo dục.

Nay nhờ các quan thủ hiến bản tỉnh, sẵn lòng sốt sắng khai hóa cho dân chúng tôi, trích tiền công như làm trường cho, tốn kém vài ba nghìn bạc và chu tất cả từ cái bàn, cái ghế cho học trò ngồi, thực là hết lòng làm ơn cho dân chúng tôi. Huống chi nhà trường này lại có cái đặc sắc riêng ở trong hàng tỉnh.

Vì sao? những các nhà trường ở các làng đều là trường công cả, duy có nhà trường này, chương-trình vẫn theo Chính phủ. Nhưng mà được quyền riêng trông nom tự do, dạy bảo tự do. Thế thời cái trường này là một cái máy để thí nghiệm nền phong hóa trong một làng, đường tiến bộ trong một làng; các làng chưa có mà làng tôi có trước, cái bản hạnh biết chừng nào, cái giá trị biết chừng nào. Vả biết rằng, nhà học này là dạy trẻ con, nhưng mà lên cao từ thấp, đi xa từ gần. Các cụ lớn bản tỉnh ta thực là một người bắc bực đưa đường cho đấy.

Hôm nay là ngày khánh thành, liệt hiến lại sẵn lòng hạ cố về chứng giám cho. làm cho vẻ vang trường này. làm cho quang rạng giải sông Tô này, ngày hôm nay là một ngày mừng rỡ, không biết đâu cho xiết, kỷ niệm không đến đâu cho cùng. Dân chúng tôi không lấy gì cảm ơn các liệt hiến, chỉ xin hết lòng trông nom nhà trường, hết lòng thúc giục cho con em học hành tấn tới, để đừng phụ cái lòng tốt các liệt hiến, khai hóa cho dân chúng tôi, xin chúc rằng:

Nước Đại-pháp vạn tuế!
Nước Đại-nam vạn tuế!
Các liệt hiến ngàn năm.
Làng chúng tôi nhà trường này
cũng được lâu dài mãi mãi.

Thầy giáo dạy lớp chữ Pháp cũng có đọc một bài chúc bằng tiếng Pháp.

Quan Công-sứ *Fouque* hiểu dụ vài lời về việc học ở chốn hương thôn. Ý kiến của ngài về việc ấy để cho dân ta tùy tiện mà tổ chức lấy việc hương học, ý ngài thiên về nghĩa phục cổ. Dân Annam khá mau mau lo liệu mà dạy trẻ lấy phép giáo-dục cho con trẻ, chứ mà cứ này theo học qui này, mãi theo học qui khác mãi xưa; nào việc tiền học mông học, vẫn trông vào các tư thục, bây giờ nếu cứ trông vào công học thì e rồi dân hóa ra thất học mất.

Khi quan công-sứ hiểu dụ xong, làng dâng rượu sâm banh, rồi mở các cuộc vui mừng các quan như chọi gà, thả chim, đánh vật. Đoạn rồi các quan ra cả đình sở có các kỳ lý hàng huyện họp ở đó để nghe quan Thiếu Hoàng diễn thuyết, về ba việc yếu vụ của quan Thống-sứ *Robin* đã nghị định ra:

1. Một là việc cho các dân làng và tư dân tùy tiện đặt tư thục, nuôi thầy dạy chữ Pháp, chữ quốc ngữ, hoặc chữ nho tùy kỳ sở thích.

2. Hai là việc hộ-sinh, ngài có nghị định đặt ra ở các tỉnh lị một lớp dạy đàn bà nhà quê cho biết đỡ đẻ theo phép Tây, đặng về làng mà làm bà mụ. Việc thí nghiệm rất có ích cho nòi giống đó ở tỉnh Hà-đông đã thấy kết quả nhiều, Quan Thiếu khuyên dân nên theo phép đỡ đẻ Tây, thật là một cách giữ cao trong việc thai sản của người đàn bà mười phần đậu chín.

3. Ba là việc hương chính, mới đặt ra hội-đồng kì-mục để cho các các dân tùy tiện, tùy tục riêng, mà cho những bậc chức sắc kì-mục được dự một phần việc trong phần cai trị để hạn chế những việc lộng quyền của hội-đồng tộc-biểu. Cũng [illegible] ra có lẽ thêm phiền nhiễu cho dân, tại tỉnh Hà-đông hai quan tỉnh xem ra thật khéo châm chước để không nảy hại những việc cải lương thành hiệu rồi, mà lại bổ thêm được chút điều hay nữa.

Bản xã nhân tiện có đem hương ước ra xin sửa sang và bổ khuyết một vài chỗ, Dân muốn xin lĩnh ý quan tỉnh về một khoản định lệ khao vọng đối vị cho những người tây học có văn bằng. Khoản này tuy bản quán biết rằng hai quan tỉnh đã có định kiến rồi, nhưng hai ngài có ý muốn để cho một vài dân tùy nghi mà định lấy xem ra làm sao, Các dân nghe như dân nào cũng khó nghĩ thế nào là phải, Sau này bản quán xin sẽ tỏ ý kiến riêng của bản quán về việc ấy.

LỤC-YÊN-CHÂU

Đổi làm trường kiêm-bị. — Trương Sơ học yếu lược ở Lục-yên-châu kể từ ngày 1er septembre 1927 trở đi đổi làm trường Pháp-Việt sơ-học kiêm bị.

NAM-ĐỊNH

TRƯỜNG St JÉRÔME

(Xứ Giáo-lạc)

Phủ Nghĩa-hưng, Tỉnh Nam-định

Đến 1er septembre 1927 này trường St. Jérôme sẽ khai giảng, nên nhắc lại cùng các nhà có con em cho lòng học biết rằng:

Vì nhà trường đã đóng-đúc học-trò, có quan Thanh-tra về khám đã thừa nhận là chốn học đường hợp phép vệ-sinh và theo chương trình nhà nước, nên đáng có rộng giảm giá cho các lưu học sinh ăn ở tại trường.

Các nhà có đạo nên cho con em cùng học vì trường này không những Cha-Xứ săn-sóc về phần đạo đức mà thôi mà lại [illegible] giáo cũng không chăm những [illegible] mà lại không để hả khó nhọc mà rèn dũa trí tuệ cho con em đạt được thành tài.

Học trò bên trong cũng có ăn ở học được. Tiền học và tiền ăn ở tại trường rẻ hơn ở tỉnh nhiều.

Có ba hạng, cho đến 5 $ 00 một tháng.

Trường có những lớp sau này:

Cours de Préparation au concours d'Admission lớp dạy các người đã đỗ bằng sơ học tốt nghiệp thi vào trường trung đẳng.

Cours Supérieur lớp dạy học trò thi bằng sơ học tốt nghiệp.

Cours moyen, cours élémentaire, lớp dạy học trò thi bằng sơ học-yếu lược.

Cours préparatoire (Lớp Dự bị)

Cours enfantin A et B. (Lớp Đồng ấu).

Ai có điều gì hỏi han xin lại trường và ở xa thì viết thơ lại cũng được. 7114

TÌM XÁC

Tên tôi là Trần-thị-Giáp ở Nam-định phố hàng Giầy (Rue Maréchal Foch) số nhà 256 có đứa con gái 22 tuổi chiều may sáng hôm 21 tháng bảy ta, sảy chân chết đuối ở bến tầu Nam-định. Người bé nhỏ tóc cắt ngắn để thắt lưng, gấm trắng và quần vải thâm. Chúng tôi đã tìm năm bảy hôm nay không thấy xác.

Vậy ông bà nào thấy xác ấy trôi giạt vào địa-phận làng nào xin làm ơn báo cho tôi biết thì tôi xin hậu tạ ba mươi đồng bạc.

Trần-thị-Giáp
256, phố hàng Giầy, Nam-định
7113

CHABOT thợ kim-hoàn

49 bis, Rue Paul-Bert, Hanoi

Đồng hồ **Oméga** bằng vàng 18 carats, hạng mỏng 100$.

Đồng hồ **Líp** thiệt mỏng bằng vàng 18 carats, giá từ 110$00

Bảo-hành 10 năm, biên vào đơn hàng.

BÁ-CÁO VIỆC-RIÊNG

Tên tôi là Poune Hang ở phố hàng Đường, số nhà 65, có người vợ tên là Lê-thị-Xuân dite Lê-thị-Sáu đã lấy nhau được ba mặt con rồi, là một người đàn bà tự cường tự cưỡng, ra buôn bán được hơn hai năm nay, buôn ngũ tỉnh giỏi nhất hạng, thường thường được nhất bản vạn lợi. Và thành tâm lắm, đền đài nào anh-linh cũng có phần, nhất giỏi về việc cầu-tự, bách phát bách trúng, muốn giống gì được giống ấy, hay mê say đến nỗi một ngày 24 giờ thì 22 giờ ở ngoài phố. Làm cho người chồng vui mừng quá đến nỗi quên mất cả những sự thương yêu, tử tế, chí kỳ với nhau trong 15 năm trời. Người đàn bà ấy bà nào mà giao-thiệp bạn với cô ta chắc rằng ít lâu cũng được tinh lợi như thế, vậy ông chồng sẽ được dinh tài lưỡng tiến. Nay tôi thấy trong gia-đình nhà tôi nhiều sự bối rối lắm, cho nên tôi phải đăng báo để các ông các bà nhân biết. Sợ một ngày kia nó sẩy ra: Buôn thua bán lỗ, mất họ mất hàng, mất công mất nợ, hoặc sự tai-hại, và bất hạnh, vân vân. Hoặc nó làm nó, hoặc người ta làm nó. Vậy tôi không phải nhận những sự đền-bồi ấy và không dự gì đến tôi. Vậy không ai hỏi được tôi sốt cả.

Nay kính cáo,

POUNE HANG

7.112 — 65, Rue du Sucre, Hanoi

NHÀ-BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nồng thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

***Muốn** trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:*

Cachets du Docteur Rasco

0$60 một ống sáu cachets

子獅泰金號正

茶名

KAM-TAI

Marchand de thé de Chine

Bản-hiệu mới có các thứ chè Chính-sơn và đầu-xuân mới sang như sau này: Chè Kim-thái, chè Công-thai, chè Lâm-mậu, chè Như-ý, chè Tam-hỷ, chè Ngũ-phúc, chè Long-thái, chè Thiên-thái, chè Tam-nguyên, chè Minh-thái, chè Kim-mậu, chè Tấn-thái, và chè Tô-huỳnh hoa nhài, vân vân, giá bán phải chăng, hàng nào tiền ấy để các ngài mua khỏi phải mặc-cả. Khi tiết-quý mua nên nhận kỹ hiệu con Sư tử ấy là thức chè của bản-hiệu tự chế, và các ngài mua bất luận ít nhiều chúng tôi xin hoan nghênh mua ạ.

KIM-THAI

N° 1, Rue des Cantonnais

HANOI

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: **Santalol**

chất: **Salol**

và chất: **Urotormine**

Giá 1$80 một hộp

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

1903

Lại mới sang

— Đèn măng-sông sức sáng 120 nến, rất tiện-lợi và đủ các đồ thay phụ (accessoires).

— Gương tây đủ các kiểu rất đẹp.

— Giường Hồng-kong bằng sắt và bằng đồng.

Giá bán hạ hơn các nơi.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA

Số 7, phố hàng Gai, Hanoi

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TƠ COLLOMB

32 Phố Đồng-khánh, Hanoi

Nhổ răng, không chút đau-đớn — Thay răng chữa răng — Thăm bệnh.

Có phòng khám bệnh cho người An-nam, mở cả ngày.

3068

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng da dầy, đau da dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$10

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

Thuốc trị chứng thổ tả

HIỆU « CÁI THÁP »

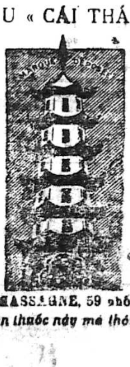

***Thứ** thuốc này chế ra để **chuyên-trị** chứng thổ tả mới **mắc phải** cùng là các chứng **đau** ở bộ máy tiêu-hóa (**dạ-dày, ruột**).*

***Thuốc ấy chế bằng các chất trị** được cả các chứng do **bệnh** ấy sinh ra.*

***Thuốc uống** rất êm và trị **các chứng đau** trong dạ dày, **trong** đại tiểu tràng rất thần-**hiệu**. Thuốc ấy uống thì khỏi **hẳn** chứng buồn lợm, buồn **nôn** và chứng đau bụng dữ-**dội** trước khi và sau khi nôn.*

***Thuốc** có chất làm cho **chóng đỡ chứng đi rửa và** cầm tiệt hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.*

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim, làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn: Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa xúp);

Trẻ con: Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).

Chỉ ở hiệu Bào chế CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, Hanoi có bán thuốc này mà thôi.

菩薩牌蓮心茶

Chè Liên-tử hiệu Bồ-tát

TRUNG-QUỐC CHÈ VƯƠNG

BỒ-TÁT BÀI LIÊN-TÂM

VINH-MẬU HIỆU

Ở Hà-nội, phố hàng Ngang, số 25 — Ở Nam-định, phố Khách, số 144

Ở Hải-dương, phố Đông-kiều

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Tạp chí mới. — Ngày hôm 27 août *Thần-kinh tạp-chí* đã xuất bản số thứ nhất, Tạp chí viết bằng quốc ngữ mỗi tháng một kỳ, có phụ trương bằng chữ Pháp.

Một giấc mộng rất kỳ. — Vừa rồi ở Huế đi đến đâu cũng nghe người ta nói cái chuyện giấc mộng rất kỳ, vậy nên Bản-quán lược thuật ra đây để công đồng lãm. Số là một ông miếu làng kia giữ miếu, miếu làng là một chức quan ở giữ miếu, ngày thường coi việc hương khói chăn bẵm ở trong tả miếu, một hôm ông ấy đau bệnh dịch tả rất nặng ông chẳng uống thuốc thang gì chỉ dặn người nhà lấy cái áo cơm đôi đũa để chống đầu và lấy giấy đắp mặt để ông nằm trên giường như một người đã chết vậy, người nhà rất lấy làm lạ, song cũng phải theo lời ông, sau khi để ông nằm yên trên giường thì người nhà đóng cửa để lặng im suốt một đêm đến sáng, mở cửa ra xem thì thấy ông vẫn lành mạnh, như thường, khi ấy ông mới dùng thuốc thang làm bổ lại cho mạnh rồi ông mới lần hồi kể lại cái giấc mộng rất kỳ cho người nhà nghe. Ông kể rằng cách 3 hôm về trước ông có nằm mộng thấy một ông thần mặt trắng đen kịt hình vóc cao to, mặc áo thiết giáp dẫn một đội đại binh-mã đến bắt ông bảo phải đi theo. Ông không chịu vâng lời cố ý cưỡng lại kiếm lẽ nói rằng tôi có bài ngà của vua ban thì không ai được bắt tôi làm quân lính, ông thần ấy không nghe bảo nhất định phải đi theo thì ông ta lại đáp rằng vua sai tôi đến đây cốt là để phụng thờ Liệt-thánh, nếu như nay tôi đi thời không ai hương khói chăn bẵm nên tôi quyết không vâng lệnh ông, ông thần này nghe câu nói ấy bèn tư tưởng một hồi rồi đáp rằng thôi đã vậy thì ta không bắt nữa, song ba hôm nữa thì nhà ngươi đau, mà nếu có đau thì phải lấy giấy đắp mặt lấy cơm cuống đũa như chuyện đã nói trên kia, ấy một giấc mộng rất kỳ nên có câu chuyện lạ, song chuyện này hình như một chuyện dị đoan có đáng tin chăng?

THANH-HÓA

Về việc một người chết đuối mấy người bị giam. — Việc này đăng ngày 20 août nay xin nói rõ sau này:

Việc giam tra lũ đàn bà ấy là châu nha thừa hành tờ tư quan Đại-lý tư rằng, ngài có nghe tuần-lệ đồng thanh nói là thị Dần chết đuối là tại bốn người đi chung cái thuyền rồi cố tình làm cho thị chết, và chẳng trong khi thị chết đó, dân phố không có lòng tiếp cứu, và sự khám nghiệm của châu nha còn khuyết điểm lắm, vậy giao cho châu phải cứu xét lại cho minh bạch rồi bẩm lên cho ngài biết, châu đã đòi chúng chứng cung khai minh bạch quả là thị chết đuối, vì vớt củi lụt, đã bẩm lên quan Đại xét nghĩ, nhưng quan Đại cũng chưa cho là lẽ thực, còn giao cho châu tra xét lại. Hiện nay lũ đàn bà ấy còn đương bị giam tra cực khổ tại châu.

V. lai cảo.

TOURANE

Một cuộc tiễn hành. — Nhân dịp đường hỏa-xa thống nhất các viên tòng sự nhiều người đổi đi ra Bắc vào Nam; hội Hữu-ái sở ấy đã đặt tiệc tiễn hành để đưa các bạn đồng viên, đăng trình thượng lộ. Trong khi từ biệt, kẻ ở người đi, tình thân ái rất là lưu luyến.

MM. Nguyễn-văn-Tạo, Lê-văn-Toàn, Trương-văn-Hảo, Võ-tá-Bình, Lê-Duân, Võ-Nghiêm, Hồ-đình-Liệu, Tống-phước-Sâm, Nguyễn-văn-Tụng và Phan-mạnh-Tỉnh đổi đi Hanoi.

MM Đoàn-văn-Đằng, Tống-v-Dụng, Ng-hữu-Cúc, Bùi-văn-Thuần và Đoàn-v-Phy đổi đi Huế làm tại tòa Công-chánh.

M. Trịnh-bá-Đoàn đổi đi Saigon.

Cuộc đấu xảo mỹ thuật của hội Khai-trí tiến-đức

Bản hội tổ chức một cuộc đấu-xảo mỹ-thuật mở từ ngày chủ-nhật 6 đến ngày chủ-nhật 13 novembre 1927.

Cuộc đấu xảo này chia làm hai ban:

A. — Đấu xảo các mỹ thuật tân thời như các đồ bài trí trong nhà, đồ thêu, dệt, đăng-ten, đồ bằng đồng bằng sắt, đồ trang sức, đồ nung, nặn, đắp, các thứ âm nhạc, tranh, ảnh, mẫu đóng sách.

B. — Đấu xảo các thứ đồ cổ, cũng giống như các hạng đồ đạc đã kê ở trên.

Vậy ai chế tạo được đồ đạc tinh xảo hay là có đồ cổ mà muốn dự cuộc đấu xảo này thì đưa đến nhà hội (phố hàng Trống, Hanoi) từ ngày 24 đến ngày 27 Octobre 1927, có hội đồng xét nhận, sáng từ 8 đến 11 giờ, chiều từ 2 đến 5 giờ.

Ngày 30 octobre sẽ có bảng yết những đồ đạc không hợp cách phải loại. Các chủ có đồ đạc loại, phải đến nhà hội mà nhận về.

Những đồ đạc bày đấu xảo nhiều vật quí giá, nên bản hội có thuê bảo hiểm để phòng nhỡ có xảy ra nạn hỏa tai hay là đạo kiếp thì sẽ có người đền, các chủ có đồ đạc dự cuộc không phải ngại ngại.

Cũng những ngày giờ như cuộc đấu xảo mỹ thuật, bản hội lại có mở cuộc thi vẽ kiểu nhà, tạm kê chương trình như sau này:

A. — Một kiểu vẽ hai cái nhà bằng liền tường với nhau, một kiểu vẽ một cửa hàng ở góc hai phố.

Hai cửa hàng ở trên thì bề ngang là 6 và 8 thước, bề mặt trước trông ra phố và 25 thước bề sâu. Còn cửa hàng ở góc phố thời bề ngang 15 thước, bề sâu 25 thước.

Mỗi cửa hàng phải vẽ mấy bản như sau này:

1. Một bản plan tầng dưới.
2. » trên.
3. Một bản coupe.

Mỗi kiểu vẽ phải tính mỗi thước là 0.02 c / m.

Mặt trước trông ra phố thời mỗi thước là 0.05 c / m.

Mặt trước phải vẽ thêm một bản perspective.

B. — Một cái kiểu nhà ga nhỏ.

Bề ngang thẳng với đường xe lửa, không được hơn 25 thước.

Phải vẽ mấy bản như sau này:

1. Một bản plan 0.01 c / m.
2. Một bản coupe 0.01 c / m.
3. Ba bản façade 0.02 (phải có perspective nữa.

Những mẫu vẽ đều phải theo một khổ giấy là..... cho tiện treo.

Những mẫu vẽ đưa đến dự thi sẽ nhận đến ngày 29 octobre là cùng.

(Bản hội đã có in sẵn chương trình về cuộc thi vẽ này, để tại nhà hội. Các bạn giả muốn biết tường tận hơn thì có thể xin được một quyển).

Sau này bản hội sẽ đăng những giải thưởng.

Agents d'Annonces en Europe:

L. MAYENCE & Cie

DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs

9, Rue Tronchet, PARIS

19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Cát-Tường như-ý

Kính cùng chư quí vị xứ Bắc-kỳ đặng rõ: Tôi buôn bán ở nước Cao-mên đã 14 năm nay, nhân tôi mới lãnh làm Đại-lý tại xứ Bắc-kỳ, cho hãng đèn hiệu Titolandi bên Pháp (Paris). Đèn manchons đốt bằng essence shell đủ kiểu lớn, nhỏ, đắt và rẻ, v. v.

Cách dùng đèn này rất nên giảm-tiền, mà lại ít hao dầu, đốt 1 đêm độ 0$06 dầu mà thôi, sự sáng không thua gì đèn máy (điện khí) vậy, tôi về Bắc-kỳ 6 tháng để thương lượng cùng quí-khách, nếu chẳng phụ lòng nhiệt thành của tôi ở xa-xôi, về rao hàng, thì các đám tiệc lớn nhỏ nơi kinh-thành kẻ chợ và nhà quê sẽ được cát tường như ý.

Chư quí vị nào buôn bán ở xa muốn có lời nhiều thì xin viết thơ cho tôi thì tôi gửi catalogue ngay lập-tức, và sẽ lại tận nơi thương nghị cho vừa lòng quí-khách, quí vị nào mua buôn tôi sẽ bán chịu trong 30 ngày sẽ lấy bạc.

Còn như ai mua ít thì xin làm ơn gửi cho tôi 5$00 trước thì tôi tức thì gửi hàng theo cách lĩnh hóa giao ngân, nay kính:

NGUYỄN-VĂN PHÚC

Sous-agent, lampe Titolandi Paris

7.100 — N° 18, Rue Caisses Hanoi

茂 MAO-SENG 盛

67, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 243

Hiệu tôi mở từ năm 1880, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách

Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố,

8815 — MẬU-THỊNH kính cáo.

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU

BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Tẩy huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rác phổi, làm cho hay ho mặt.

ẤY LÀ:

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT

MÁU BÒ 1$40

3081

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đồi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!
Tonique Tonkinois

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy vì nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo **thủy-thổ** và tính-chất người **phương Đông mà** chế ra, cho **nên** người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình ki-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

Dubonnet
Rượu DUBONNET
là rượu bổ và dưỡng lập sức lực lại

Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

GÓ GÌ khổ hơn NGỨA

Ngứa ngáy và hâm da không những là khó chịu lại còn tỏ cho ta biết là da xấu và trong mình có nội bệnh nữa.

Ấy lúc đầu chỉ đau có thế mà sau sinh ra bệnh nặng. Ta nên biết mà chữa ngay đi.

Ông M ARMAND B. ở Chalon-sur Saône nói rằng:

« Đã được it lâu, trong mình tôi ngứa ngáy khó chịu quá, tôi mất cả ăn cả ngủ Tôi tự nghĩ rằng, đời người mang cái bệnh ấy không gì khổ bằng. Tình cờ một hôm tôi mua được một ống thuốc INOTYOL, thực là hạnh phúc cho tôi; trước kia tôi đã thử hết hàng trăm thứ thuốc buộc thuốc cao mà không được một ích lợi gì. Khi tôi mới bôi INOTYOL một lần đầu đã thấy đỡ ngay, sau khỏi hẳn. Tôi thực phục là thần dược và từ đó thấy ai đau cũng mách giùm »

Xem đó thì biết thuốc INOTYOL là thuốc công-hiệu đệ nhất, là thuốc tối-tân, để chữa các bệnh ngoài da như lở, ngứa, đỏ da, đầu đinh, mụn loét, sâu-quảng, vân vân.

Thuốc mở INOTYOL có bán ở các hiệu thuốc Bắc-kỳ

Nhà Ban-đò « TAM-TÁM »

Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

CHÈ 寧泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiếu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THAI thời quý-khách sẽ được mãn-ý.

NINH-THÁI

10, Rue des Cantonnais, Hanoi
113, Phố Khách, Haiphong
78, Phố hàng Trống, Nam-định

Muốn trị bệnh rôm sảy, thì dùng thuốc LE SUDOL thật là công-hiệu vô-song.

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu

Mỗi hộp : 0$80

Có cả cái chấm bột nữa

CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul Bert, Hanoi

có bán thôi.

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Nhiều người cứ tưởng bệnh khí hư không can-hệ gì cho lắm, không cần phải chữa, tự nhiên bệnh cũng khắc khỏi. Khi bị bệnh thì người ta thấy bức rức khó chịu, mà khi đi tiểu tiện thì đau đớn lạ lùng, lúc đó uống một ít thuốc là thấy dễ chịu, đã tưởng rằng khỏi rồi. Ấy thực là lầm to vậy. Bệnh khí hư sinh ra nhiều nỗi khó khăn: Sưng bàng-quang mà sinh ra đi tiểu tiện luôn; sưng nhiếp-hộ-tuyết mà làm cho nóng buốt nơi niệu-quản ngăn mất đường tiểu tiện. Những dịch-hoàn cũng sưng lên mà làm đến tuyệt sản đi được. Các bệnh ấy làm cho đầu gối sưng lên, mà người đau không thể cựa cạy được. Mà đàn-bà thì sinh ra các bệnh phúc bộ, cũng là bệnh tuyệt sản và sau sinh ra ốm nặng. Người ta đã biết bệnh khí hư cần phải điều-trị, mà lại cần phải có thứ thuốc nào chắc chắn, thuốc nào công-hiệu, ấy chính là thứ thuốc *Santal Monal*. Các quan lương-y đã công-nhận thuốc *Santal Monal* là một thứ thuốc rất tốt, hiện các nhà thương ở thế-giới này đã có dùng khắp cả. Thuốc này chữa bệnh khí hư thì thực là thần tình, hết đau lại tránh khỏi được những nỗi khó khăn và làm cho niệu-thủy thành ra xanh, rửa sạch cái cơ-quan bản-thân.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

INJECTION PEYRARD

Thuốc thực hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ ĐỂ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU mới bị hay là có đã lâu rồi

Trong 232 người A-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 231 người (Y theo lời phúc các lương-y ở Alger)

Bán cùng các nhà thuốc có danh.

Urocédrol Gallo

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cédrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, và trị bệnh rất chóng.

BÁN TẠI.

Hanoi, hiệu Chassagne.
Haiphong, hiệu Brousmiche.

CÁC BÀ CÁC CÔ!
Có nhuộm vải hàng lụa nĩ
THÌ NHỚ KHÔNG CÓ MÓN-VỊ NÀO
tốt hay bằng thuốc hiệu
"LA MAURESQUE"
Có bán ở Hanoi :
Tại tiệm thuốc ông LAFON và LACAZE
và cùng các nhà bán thuốc-vị
Muốn có thuốc thử biết, gởi thơ cho bà
Vve C. FERCOQ, 6, ASNIÈRES (Seine) France
hỏi, gởi không.

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)
Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông
ĐIỆN THOẠI SỐ 160

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà. BƯƠNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có xưởng tại Đáp-cầu, Tân-viên, Bồ-vệ

RƯỢU CỦA ÔNG CÓ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHỦ
VÀ TRỊ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI
CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ đâu đâu cũng biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lại, bổ tạng phủ, trị bịnh rét làm cho ăn tiêu, thuốc đó lấy làm hay cả thế gian ai không đều quên được.

Ai ai dùng nó cũng được, nhưng là người bịnh ốm cùng đàn bà hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh sau này: bịnh hư huyết yếu đuối, huyết suy, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu đuối, bị trái ban, ho cảm mạo tức ngực, rét ban của lưỡi trắng, trắc trở trong tì vị các bịnh đó đều dùng chắc tay thuốc QUINA LAROCHE được.

Con nít huyết suy và con gái lúc đang lớn cùng đờn bà kể khi lúc sanh sản, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Những người nào ở xứ hay có thấp rét cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Chẳng những sẽ trừ hết mà thôi còn lại ngày sau trong mình mạnh khỏe lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chứng và chúng ta giữa kêu thuốc đó rằng: Nước ngọc thạch của thiên thần chế ra (Liquide de Jade) lời tục ngữ của người Tàu cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy không thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có được cả vạn giấy chứng và thơ cám ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan lương y khen nâng lòng ta.

Rốt lại thuốc nước QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE phải uống từ một ly tới ba ly có bán theo chai rượu trọn một ngày trong hai bữa ăn. Còn muốn trị bịnh rét thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, uống 8 ly trước cữ rét 2 giờ rưỡi, thế ấy ly chót uống trước cữ nửa giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thường thì uống không pha nước mà khi trời nóng nực thì pha nước vô mà uống cho đã khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY

Ông thầy bán thuốc hạng nhứt tại Paris

GRANDS MAGASINS REUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

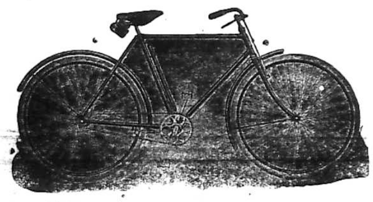

Xe-đạp « MORO » lắp rồi, có cả bánh, roue libre, chắn bùn, một máy hãm . . . . Giá : **400** frs.

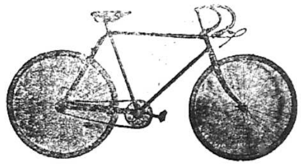

Xe-đạp « MORO » đã đi thi vòng quanh nước Pháp, đã lắp rồi, moyeux à ailettes. . . Giá đặc-biệt : **650** frs.

Xin mời đến xem xe tại bản-hiệu

Nếu ai hay

CẢM và HO

Nếu ai sợ HƯ PHỔI

thì phải LO MÀ DỮ MÌNH

thì phải uống

La SOLUTION PAUTAUBERGE

là một vị TRỪ TRÙNG ĐỘC HAY và BỔ RẤT HIỆU

Đừng để cho tới đau nhiều mới chữa

NGỪA BỊNH HAY HƠN LÀ CHỮA

L. PAUTAUBERGE, 10, Rue de Constantinople, Paris et toutes Pharmacies

---

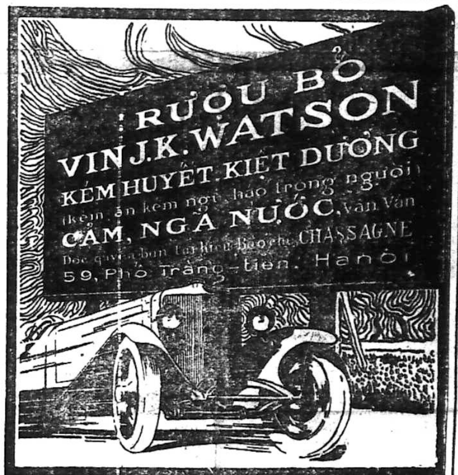
RƯỢU BỔ
VIN J.K. WATSON
KÉM HUYẾT KIỆT DƯƠNG
(kém ăn kém ngủ hao trong người)
CẢM, NGÃ NƯỚC, vân vân
Độc quyền bán tại hiệu Bào-chế CHASSAGNE
59, Phố Tràng-tiền, Hanoi

Uống Rượu CHAMPAGNE

PHẢI UỐNG THỨ

Pommery & Greno

mới là sành-rượu
và lịch-sự

Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh 3007

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lũng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 69

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre :* **2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **2,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **2,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . . . Một chai :* **1,25**

GOUTTES HOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . . . Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu 3003

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi :
21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900,
4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923,
10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH : France **72.000.000**
TƯ BẢN NỘP RỒI : » **68.400.000**
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÀY 30 JUIN 1294 : » **81.089.020**

Chánh quán tại : Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự : **M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).**
Phó trị-sự : **M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điền-Việt Thiết-lộ.**
Tổng chủ nhiệm : **M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.**

CHO THUÊ TỦ BẠC

Tại chi quán Hanoi và Haiphong có cho các nhà gởi tiền thuê tủ bạc. Cách thức về việc thuê tủ bạc này tổ chức y hệt những nhà Băng to bên Đại-pháp.

Muốn hỏi giá cả, và xem xét buồng để các tủ bạc thì hỏi tại nhà băng về phòng (Service des titres).

Điện viết tắt để gởi điện-tín : INDOCHINE. 3043

Certifié [illegible]
Imprimerie du [illegible]
Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LOAN

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Tout ce qui pouvait effleurer cette situation, ne fût ce qu'à la surface, le faisait frémir comme le commencement d'autre chose. Il n'avait jamais trop su ce que c'était que la beauté d'une femme ; mais, par instinct, il comprenait que c'était terrible.

Cette beauté qui s'épanouissait de plus en plus triomphante et superbe à côté de lui, sous ses yeux, sur le front ingénu et redoutable de l'enfant, du fond de sa laideur, de sa vieillesse, de sa misère, de sa réprobation, de son accablement, il la regardait effaré.

Il se disait : Comme elle est belle ! Qu'est ce que je vais devenir, moi ?

Là du reste était la différence entre sa tendresse et la tendresse d'une mère. Ce qu'il voyait avec angoisse, une mère l'eût vu avec joie.

Les premiers symptômes ne tardèrent pas à se manifester.

Dès le lendemain du jour où elle s'était dit : Décidément, je suis belle ! Cosette fit attention à sa toilette. Elle se rappela le mot du passant : — Jolie mais mal mise, — souffle d'oracle qui avait passé à côté d'elle et s'était évanoui après avoir déposé dans son cœur un des deux germes qu doivent plus tard emplir toute la vie de la femme, la coquetterie. L'amour est l'autre.

Avec la foi en sa beauté, toute l'âme féminine s'épanouit en elle. Elle eut horreur du mérinos et honte de la peluche. Son père ne lui avait jamais rien refusé. Elle sut tout de suite toute la science du chapeau, de la robe, du mantelet, du brodequin, de la manchette, de l'étoffe qui va, de la couleur qui sied, cette science qui fait de la femme parisienne quelque chose de si charmant, de si profond et de si dangereux. Le mot *femme capiteuse* a été inventé pour la parisienne.

En moins d'un mois la petite Cosette fut dans cette thébaïde de la rue de Babylone une des femmes, non seulement les plus jolies, ce qui est quelque chose, mais « les mieux mises » de Paris, ce qui est bien davantage. Elle eût voulu rencontrer « son passant » pour voir ce qu'il dirait, et « pour lui apprendre ! » Le fait est qu'elle était ravissante de tout point, et qu'elle distinguait à merveille un chapeau de Gérard d'un chapeau d'Herbaut.

Jean Valjean considérait ces ravages avec anxiété, Lui qui sentait qu'il ne pourrait jamais que ramper, marcher tout au plus, il voyait des ailes venir à Cosette.

Du reste, rien qu'à la simple inspection de la toilette de Cosette, une femme eût reconnu qu'elle n'avait pas de mère. Certaines petites bienséances, certaines conventions spéciales, n'étaient point observées par Cosette. Une mère, par exemple, lui eût dit qu'une jeune fille ne s'habille point en damas.

Le premier jour que Cosette sortit avec sa robe et son camail de damas noir et son chapeau de crêpe blanc, elle vint prendre le bras de Jean Valjean, gaie, radieuse, rose, fière, éclatante. — Père, dit-elle, comment me trouvez-vous ainsi ? Jean Valjean répondit d'une voix qui ressemblait à la voix amère d'un envieux : — Charmante ! — Il fut dans la promenade comme à l'ordinaire. En rentrant il demanda à Cosette :

— Est-ce que tu ne remettras plus ta robe et ton chapeau, tu sais ?

Ceci se passait dans la chambre de Cosette. Cosette se tourna vers le porte-manteau de la garde-robe où sa défroque de pensionnaire était accrochée.

— Ce déguisement ! dit-elle. Père, que voulez vous que j'en fasse ? Oh ! par exemple, non, je ne remettrai jamais ces horreurs Avec ce machin-là sur la tête, j'ai l'air de madame Chien-fou.

Jean Valjean soupira profondément.

A partir de ce moment, il remarqua que Cosette, qui autrefois demandait toujours à rester, disant : Père, je m'amuse mieux ici avec vous, demandait maintenant toujours à sortir. En effet, à quoi bon avoir une jolie figure et une délicieuse toilette, si on ne les montre pas ?

(A suivre)

Những kẻ-khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

Phàm điều gì có thể đụng chạm được đến cái cảnh-ngộ đó, dẫu đụng xuýt qua ở ngoài một li một đỉnh mà thôi, ông cũng run lên mà lo sợ nó đổi ra cảnh ngộ nào khác. Tòng lai ông chưa từng được biết thế nào là một người đàn bà đẹp. Duy ông nghe cái lương-năng trong mình thì hiểu đại-khái nó là một cái gì ghê gớm, khả-úy khả cụ lắm.

Huống chi cái nhan sắc mỗi ngày một nở-nang, mỗi ngày một ùn ùn như cây mọc, như hoa khai bên mình ông đó, ngay trước mắt ông đó ở ngay trên cái thật-thà con bé đó, thì ông tự hổ ngồi nấp trong cái mặt xấu-xí, trong cái già-cả, trong cái khốn-nạn, trong cái ô-nhục, trong cái phiền muộn của mình, nhìn ra mà kinh mà hãi.

Bụng bảo dạ : Con này đẹp là dường nào ! Nó đẹp như thế này thì rồi thân ta ra làm sao đây ?

Đó chính là cái biệt dạng trong cách ông thương yêu con bé, khác hẳn với cái cách thương yêu của một người mẹ đẻ. Giả sử mẹ đẻ mà nom thấy con đẹp ra, thì mừng, chứ không lo sợ như ông vậy.

Con gái mới lớn lên, tự mình biết mình là đẹp rồi, cũng là một trọng bệnh. *Cosette* mới thụ thủ-bệnh nó đã hình tích ngay ra.

Vừa mới hôm trước, *Cosette* nhìn mình trong gương mà công-nhận cho mình là đẹp, thì từ hôm sau trở đi, *Cosette* trong việc ăn mặc trang điểm, có ý chăm chút. Sực nhớ đến câu bình-phẩm của người qua đường : Người thì đẹp mà ăn-mặc hơi xốc-xếch. Câu nói như thần lên miệng mà phán bảo cho biết. Dẫu rằng không nghe thấy nữa, nhưng khi nó đã thoảng vào tai rồi, thì nó gieo ngay vào trong lòng thục-nữ hai cái mầm, sau này nở ra hai cái cây cốt-tử trong cái vườn đời của người phụ-nữ. Một là cái mầm làm dáng. Còn cái mầm nữa là cái ái-tình.

Người đàn bà mà đã tin rằng mình là đẹp, thì tấm lòng tự nở-nang ra ở trong cuộc yên-trí đó. Từ đó những nom thấy cái áo dương-mao mà tởm, những nhìn cái mũ nhung mà thẹn. Cha có vốn xưa nay vẫn chiều đủ mọi cách, không bao giờ từ chối điều gì. Chẳng mấy chốc mà nàng tinh thông ngay cái khoa đội-mũ, cái khoa mặc áo, cái khoa khoác áo tơi vấn, cái khoa đi giày, cái khoa xỏ ống tay áo, cái khoa chọn vải cho xứng áo, chọn mùi hàng cho thuận mắt, thật là một khoa học đã khiến cho người phụ-nữ đất Ba-lê nên một thứ nhân-vật rất là tao-nhã, rất là thâm-thúy, rất là nguy-hiểm. Cái tiếng *femme capiteuse* (đàn-bà nồng-nàn) là một tiếng đặt riêng ra cho người đàn-bà đất Ba-lê.

Chỉ trong không đầy một tháng, *Cosette* ta đã thành ra một gái ở trong cái xóm vắng-vẻ đường *Babylone* đó, chẳng những là một gái trong bạng xinh đẹp hơn cả, vậy mà thôi cũng đã danh-giá lắm rồi, mà lại còn nên một gái vào hạng ăn-mặc lịch-sự hơn cả ở đất Ba lê, thì mới lại là vẻ-vang nữa. Giờ nàng chỉ những ước gì lại gặp cái người qua đường bình-phẩm ta ngày trước, « để xem bây giờ thì nói làm sao », « mấy lại để cho mà biết ». Thật tình thì *Cosette* bây giờ lịch-sự lắm, thập phần thanh-tú, mà chẳng hay đã học bao giờ mà phân-biệt được cái mũ tiệm *Gerard* với cái mũ tiệm *Herbaut*.

Jean Valjean kinh hoảng lên mà nhìn bệnh-thế đã loang ra rất chóng. Ông xét thân ông, vạn kiếp cũng chỉ được bò được lách, được đứng lên đi cũng đã là quá lắm rồi. Mà mắt lại nhìn thấy *Cosette* mọc cánh.

Vả lại, người đàn-bà sành mắt thì chỉ những nom qua cách ăn-mặc của *Cosette* cũng đủ biết là con không có mẹ. Trong việc trang-điểm của người con gái, có mấy cách nhũn, có mấy điều ước-lệ với nhau trong thế-giới lịch-sự, *Cosette* vì không có ai chỉ bảo cho, nên không biết mà giữ-gìn. Giả sử như *Cosette* có mẹ đẻ dạy bảo cho thì con gái không bao giờ nên dùng áo gấm hoa (*damas*).

Hôm đầu nhất mà *Cosette* đi ra đường mình bận áo gấm hoa, vai quàng cái áo tơi vấn cũng bằng gấm hoa thâm, đầu đội cái mũ bằng lượt bóng trắng, nàng vịn lấy cánh tay ông già, có vẻ tươi cười, hơn-hở hồng-hào, sáng-sủa, vẻ-vang lắm. Vừa đi vừa hỏi ông già. — Cha ôi, cha nhìn con thế nào ? *Jean Valjean* trả lời một câu : Lịch sự lắm ! giọng nói như là giọng người ghen-tị vậy. — Trong khi đi chơi thì ông cũng như mọi khi. Duy đến lúc về nhà thì ông hỏi *Cosette* :

— Cái áo và cái mũ cũ, con không dùng đến nữa à ?

Câu ấy ông hỏi ở trong phòng riêng *Cosette*. *Cosette* quay lại nhìn cái mắc áo, hãy còn treo bộ áo học-sinh của nhà dòng ở đó, mà rằng :

— Bộ áo giả-lốt này, ư cha ! Cha tính con còn mặc làm sao được nữa ? Trời ơi ! Cái gì chứ cái ấy thì không. Không bao giờ con có đeo vào mình những đồ buồn-nôn ấy nữa. Con mà đội cái của này trên đầu, chẳng khác gì Bà-đầm Chó-dại.

Jean Valjean thở một cái thật dài.

Từ hôm ấy trở đi, ông có ý nhận. trước kia ông rủ đi đâu, thì *Cosette* thường hay nài xin ở lại mà nói rằng : Cha ơi, con ở nhà với cha vui vẻ thế này phải đi đâu. Bây giờ thì lại cứ đòi đi nằng-nặc. Mà ngẫm ra, phận con gái, đã được một cái mặt xinh, lại thêm bộ cánh lịch-sự, nếu không đem ra ngoài mà phô với thiên-hạ, thì phỏng ích gì ?

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành mười một quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất	Quyển I	223 trang, bán		0 $ 80
	» II	203	—	0 45
	» III và IV	159	—	0 38
	» V và VI	193	—	0 48
	» VII và VIII	319	—	0 68
Phần thứ hai	Quyển I	213 trang, bán		0 $ 46
	» II và III	237		0 50
	» IV, V và VI	275	—	0 60
	» VII và VIII	231	—	0 50
Phần thứ ba	**Quyển I, II và III**	**251 trang, bán**		**0 $ 58**
	Quyển IV, V, VI và VII	**289**	**—**	**0 68**

Ở xa định thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . 0 $ 30
Cả mười một quyển gửi làm một gói, tiền cước 1 00

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

(Tiếp theo)

Bệnh giản

Bệnh giản phần nhiều do hư, năm tạng cùng bệnh cả, chứ không như bệnh điên là tâm bệnh mà do thực.

Nguyên bệnh do tiên thiên nguyên khí thương tổn, tà khí xúc phạm căn bản làm cho nguồn sinh khí thụ hại. Tà khí chính khí hỗn loạn, hóa cơ không phát dục, cho nên doanh vệ lưu chú rồi uất mà sinh bệnh. Bệnh thì tướng hỏa ở mệnh môn tự hạ tiêu xung nghịch, điên đảo kinh lạc, bởi vậy trong cuống họng có tiếng khù khừ như loài vật thở, tân dịch trong các cơ thể cùng đàm diên ở tì kinh nghịch lưu mà dồn dát lên miệng, bởi vậy trong miệng có nước rãi tứa ra.

Bệnh giản phát cơn về lúc sáng sớm, thuộc túc thiếu dương kinh thụ tà, phát cơn về lúc nửa buổi, thuộc túc quyết-âm-kinh thụ tà, phát cơn về lúc giữa trưa, thuộc túc thái dương kinh thụ tà, phát cơn về lúc xẩm tối, thuộc túc thái âm kinh thụ tà, phát cơn về lúc nửa đêm thuộc túc thiếu âm kinh thụ tà, nhưng nói tóm lại, thì bệnh do kinh nào cũng là đàm hỏa uất cả.

Bệnh này nguyên là tà khí hại nguồn sinh hóa, cho nên ai đã bệnh, thì dẫu phú bẩm cường tráng đến đâu cũng không tràng thọ, bất quá sống được ngoài bốn mươi tuổi là cùng.

Đảo phó chứng hậu

Đảo phó nghĩa là thốt nhiên ngã lăn ra.

Theo nghĩa sách Cương-mục. — ngã thì đầu óc choáng váng, do đàm uất sinh bệnh, đàm lưu chú ở dưới cách mô. (màng mỏng dưới quả tim) thì đầu óc choáng váng vừa, không đến nỗi ngã người ra, đàm xung dật lên trên cách mô, thì đầu óc choáng váng lắm, mà có khi ngã người ra, nhưng phải biết rằng bệnh giản khác hẳn bệnh trúng phong bệnh trúng hàn, bệnh trúng thử, vì trong khi bệnh giản ngã người ra, thì trong cuống họng có tiếng khù khừ, mà lúc sắp tỉnh thì miệng có dớt dãi giỏ. Bệnh trúng phong bệnh trúng hàn bệnh trúng thử mà ngã người ra, thì trong cuống họng không có tiếng khù khừ và lúc sắp tỉnh miệng không có dớt dãi giỏ, cái đó là phân biệt.

Bệnh giản cũng dưa dứa như bệnh điệt mà không phải là bệnh điệt, giản nhân đàm chỉ bệnh, đàm lên xuống như cơn nước thủy triều, cho nên chợt có lúc tỉnh, mà trong khi bệnh thì thân thể nhu nhuyễn, điệt nhân hư chỉ bệnh, hư thì tà khí bế tắc, cho nên không tự nhiên tỉnh được, mà trong khi bệnh thì thân thể cường trực, tuy vậy dù giản dù điệt dù đàm dù hư, cũng dùng nhân sâm trúc lịch vừa khai đàm vừa bổ hư làm chủ, nếu cho là phong mà dùng phong dược điều lý thì hại.

Phương tễ luận biện

Mệnh danh chứng bệnh này, mỗi chỗ một khác, có chỗ gọi là phong giản, có chỗ gọi là kinh giản, có chỗ gọi là điên giản, vì bệnh giản cũng dưa dứa như bệnh trúng phong, bệnh mạn kinh, bệnh điên cuồng, cho nên phương thư mới gọi như vậy, nhưng cứu kỳ căn tông do ăn uống không có chừng mực, làm cho tì vị thương tổn, tích thành đàm ẩm, đàm mê tâm khiếu mà sinh bệnh, trị phải thanh đàm vì chủ. Hoặc đàm kết thực ở nội tạng, thì phải đánh hạ (nghĩa là thông lợi đại tiện) hoặc đàm xung nghịch lên thượng tiêu thì trước hãy phải dùng phép thổ. khi đã thổ rồi, sẽ dùng phương tễ bình can như thanh đại chỉ hồ long hội hoàn chẳng hạn, ông Đan-khê đã có nói : bệnh giản cho rằng thuộc kinh thuộc hỏa, bất tất phân biện, cứ chuyên dùng hoàng cầm hoàng liên qua lâu bán hạ nam tinh cho được hành đàm mà thôi, ta nên lấy ông Đan-khê làm chuẩn. Tiền nhân cũng có dùng phương tễ chấn trụy thanh tâm. Phương tễ này vẫn là có thể khiếp nhiệt tiêu đàm, nhưng nếu do cương đàm giao cố, (đàm kết rắn như keo), thì không hiệu nghiệm.

Có người hỏi :

Bệnh giản vốn là đàm nhiệt, trị nên dùng phương tễ tân hàn, mà sao có phương dùng phụ tử.

Đáp rằng :

Đàm kết ở tâm hung (trong ngực) ngộ hỏa động mà phát bệnh, phi phụ tử là một vị mãnh liệt (nhiệt và thoán tẩu) thì sơ thông kết trệ khai tán cương đàm sao được, lẽ đó cũng như chứng bệnh trúng phong vẫn là phong hỏa dương tà, mà trị cũng có dùng ô phụ. tuy vậy phụ tử tân nhiệt, là khiếp đoạt dược tễ, chỉ nên dùng để chữa bệnh cho những người béo đẫy, da nhờn nhớt trắng mà thôi, chứ người gầy gò da ngăm ngăm đem mà dùng thì hại, vì người phì bạch thì đa đàm, người sấu hắc thì đa hỏa, đa đàm mà dùng phụ tử thì thanh đàm, đa hỏa mà dùng phụ tử thì trợ hỏa.

Trích kỳ tả pháp

Bệnh giản tiền nhân cho là phong, ông Lưu-hà-Giản cho là nhiệt nhưng xét ra nhiệt cực sinh phong, vậy dù phong dù nhiệt cũng là một bệnh, đó là đàm tà xúc phạm thận kinh, âm thủy ngao tiễn thành đàm, rồi theo dương cước âm cước và xung mạch đốc mạch (1) dồn dát lên, bế tắc kinh lạc mà sinh bệnh, chứ không hề gì đến âm dương ngũ hành và thập nhị kinh mạch, vậy trích bốn huyệt để khu trục kỳ tà thì khỏi.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

---

(1) Dương cước là lạc mạch kinh thái dương kéo thẳng ra phía trước cổ chân.

Âm cước là lạc mạch kinh thiếu âm kéo thẳng ra phía sau cổ chân.

Xung mạch là kinh mạch to tự mao tế kéo thẳng lên tâm bào lạc.

Đốc mạch là một kinh mạch to tự tích cốt kéo thẳng lên nê hoàn cung (óc).

(Phương kinh nghiệm hợp tham chứng bệnh sùng ta điên cuồng ở dưới.

Tự do diễn đàn

Bàn thêm về :

« Mấy lời phân trần về việc Hội Bác-ái của ngạch khán-hộ »

(của ông An-đức-Vĩnh đăng ở T.B.T.V. ngày 6 août 1927)

Tôi lấy làm may tạ được xem bài của ông An-đức-Vĩnh, chánh hội-trưởng hội Bác-ái ngạch khán-hộ, đăng lên báo T. B. T. V. hôm 6 août 1927. Cứ xem qua lời ông phân trần ở trên báo-chương, đối với các hội-viên, các bạn đồng sự, chưa được biết tiếng, biết người cũng cho lời ông là thực thà xác-đáng lắm. Chứ đối với các hội viên và các bạn đồng-sự đã cùng ông đàm luận thì nghe lời ông nói có lẽ như sét đánh bên tai. Về phần tôi tôi cầm bút bình phẩm bài của ông vì tôi được cái hân hạnh có chân hội-viên trong hội và hiện thời tôi cũng có chân hội-viên trong ban trị sự tại Nam-định nên được am-tường công việc hội, được mục-kích những ý tưởng của ông khi còn làm phó hội-trưởng, nào ông vận-động công việc hội làm sao, nào ông đối-đãi cư xử với các hội-viên trong ban trị-sự thế nào, lại đầu năm nay ông lên làm chánh hội-trưởng, nào lòng nhiệt-thành của ông đối với hội, nào ông cổ động thỉnh-cầu những việc chi chi, thì ông đã mượn ngòi bút thực-thà giả, phân trần chứa chan ở trên báo chương và phô danh cho mọi người được biết, tất ông đã suy trước tính sau rồi. Nhưng tôi xem kỹ càng những lời của ông không xứng đáng với ông, nên lương tâm tôi bắt buộc tôi phải mượn ngòi bút thay lời phân trần cùng ông, trước hết tôi xin phép ông cho tôi cùng ông mà bình-phẩm. Tôi lại mong rằng ông nên đọc đi đọc lại những lời tôi nói có xác đáng hay không. Nếu không thì tôi khuyên ông cố bớt chút thì giờ quí báu mà cùng tôi phân giải, chứ như lời kết luận của ông phải nói trước rằng : « Sau này ai xem bài này mà chỉ-trích bình-phẩm tôi cũng không có thì giờ mà trả lời lại nữa, » Vậy tôi xin hỏi ông thế là nghĩa lý gì ? Này ông A. Đ. V. ơi ! việc gì phải vội vàng nói trước vậy, nếu ông thực là người phân minh, thì có lo ngại gì những lời chỉ chích bình phẩm về sau.

Ông nói « gần đây trên báo chương có một cuộc tranh luận khá kịch liệt về quyền lợi ngạch khán-hộ, ông lại biết rõ ràng trong những bài đó, có một vài chỗ nói đến công việc hội Bác-ái không được xác đáng có phần tổn hại đến thể tục của hội, ông sợ nếu không cải chính lại cho đúng với sự thực để các hội-viên và các bạn đồng sự, biết đến đã vậy, người không biết mà sinh lòng chán nản, nghi ngờ, nhân thế mà hội mất thanh thế và tín lực !! Tôi khá khen ông nói câu đầu cũng khéo rồi, sau lại khéo hơn, vì ông đem khoe bầy những điều của ông đã canh cải, những việc của ông đã hành động, nhưng tôi tiếc rằng chỉ ông còn hẹp chưa xét đoán ra. Xem hội Bác-ái ra đời gần bốn năm nay, ông có thấy ai dám chỉ chích đến hội không. Chỉ từ khi ông lên làm chánh hội-trưởng đã thấy những bạn đồng sự chỉ trích đến hội lắm sự lôi thôi, thế thì xin ông thử suy đi tính lại xem cái chức làm tiêu biểu có xứng hay không. Ông ơi ! tôi xin kể một đoạn lý lịch cho ông nghe, như năm ngoái ông còn làm phó hội-trưởng đã dựng tâm làm ba việc này, khiến cho các hội-viên trong ban trị sự, phải thông tin riêng cho một phần hội-viên và bạn đồng sự biết rồi — Ba điều ông đã làm nay tôi không muốn nói tách bạch rõ ràng cho lắm, trước là tôi lo thay cho ông sợ các thức giả nghe đến lại chê cười, sau tôi ngại thay cho ông nữa, sợ các hội viên và các bạn đồng sự rõ chuyện thì coi ông ra thế nào. Nên tôi chỉ xin nhắc lại sát để một mình ông ăn năn sám hối và ông cân nhắc mấy những lời ông nói ở báo chương xem tòa án lương tâm của ông kết án ba việc ấy thế nào ?

1. Về việc ông sai lời, vu hại cho ông cựu chánh hội-trưởng Lưu-ngọc-Lân về việc ông ấy sửa đổi chương cho hội để gửi ra cho một hội ở Nam-định, đứng lên làm lễ truy điệu cụ Phan-tây-Hồ hồi năm ngoái (khi đó quan trên đã cho phép làm lễ).

2 Việc lá thư của ông gửi cho trong tháng Novembre 1926 có ý xui dục ban trị sự và bắt ép ông cựu chánh hội trưởng Lưu-ngọc-Lân phải kiểm soát lại sổ sách chi tiêu khi mới lập hội, xem có quá lạm không ? nếu quá lạm ông đem ra tòa kiện các ông sáng lập hội ấy.

3. Về việc ông nhiệt thành xin tăng lương trong tháng Août 1926, ông đem lời khuyên giỗ các hội viên trong ban trị sự, cứ trích công quỹ lấy 200 đồng để tự ông mang lên Hà-nội vận động việc ông nhiệt thành, (May sao khi đó có một ông hội-viên bác đi, cho là ông làm trái luật lệ hội, nên việc ông bất thành.

Đó là điều cốt yếu của ông đã làm, sao tôi không thấy ông phân trần đến, chỉ thấy ông phân trần những việc nọ kia thôi.

Tới đến kỳ hội đồng thường niên 1926, ông được hội đồng bầu cho ông lên làm chánh hội trưởng, như xin ông thử nghĩ tài đức ông, thế lực ông có xứng làm chánh hội trưởng không ? chẳng qua không có người thì phải bắt bò. -- Chú ông đã có mãnh lực anh hùng thì khi mới lập hội, dẫu ông không làm giấy tình nguyện vào hội, cứ điềm nhiên mà tự khắc người ta phải hoan nghênh ông, thế mà khi mới lập hội, ông tình nguyện, nhưng người ta không cho vào, thì ông có biết tại làm sao không ? Ông ơi ! sao nữa ông có rõ tại sao hiện nay trong ban trị sự có hai ông cựu chánh hội trưởng chỉ dự một chức kiểm soát hội viên thôi. Đó lại càng rõ ràng vì khi ông còn làm kiểm soát hội viên và khi còn làm phó hội trưởng, đã làm những việc trái điều lệ hội, nên ông cựu chánh hội trưởng Dương-văn-Phúc và ông Lưu-ngọc-Lân, không muốn đồng ý với ông phải xin từ chức cáo là có việc riêng không thể cáng đáng được việc hội. -- Chứ thực ra không phải có việc riêng mà xin từ chức chánh hội trưởng đâu.

Nay tôi lại cần phải nói thêm một việc của ông đã làm cho hội thiệt mất số tiền này, nguyên ông được thể chức chánh hội trưởng ở trong tay ông, ông dám tự chích tiền công quỹ ra 72 đồng để thuê một năm nhà hội quán và 46 đồng để thuê một người đưa thư (hai khoản này hội lập gần 4 năm nay không có) ông đã khôn lại khéo, dám biên vào tờ biên bản kỳ đại hội đồng thường niên 1926 rằng hội đồng đều ưng thuận, vậy số tiền ấy đã chi về tiền lộ phí cho ông lên Hanoi kỳ tháng hai tây vừa rồi.

Ôi, nếu ông còn làm chánh hội trưởng trong 5 năm nữa cho hội thì hội sẽ thiệt hại một số tiền sau này cho ông tiêu hề mua cơm, mua huệ,

Tiền thuê nhà hội quán trong 5 năm,	72$×5=360$
Tiền thuê một người đưa thư trong 5 năm.	46$×5=230$
Tổng cộng :	590$

Xét cho cùng, tôi xin hỏi ông hai điều sau này nữa :

1. Có phải ông thực bụng có lòng bác ái với hội viên hay không ?

Có phải ông có lòng nhiệt thành với hội, muốn tác thành cho hội lâu dài hay không ?

Nếu ông thật có lòng bác ái và nhiệt thành, thì tôi đây dừng bút chờ đợi ông phản đối lại hai điều tôi hỏi cho ra lẽ.

Tôi lo thay cho ông biết mình làm lỗi, thấy bạn chỉ chích lại chưa biết lỗi mà sửa mình, cứ ung dung tự đắc, mà tạo gan đăng lên báo chương để phân trần tưởng che mắt các hội viên và các bạn đồng sự, chẳng qua làm người ta xem đến lại phải chau mày nghiến răng.

Một người hội viên ở Nam-định
Trần-v-Can infirmier titul Nam-định

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Tiếng sét hồi sinh

(Tiếp theo)

Toàn-mỹ nghe nói lấy làm mừng rỡ, ngày mai cùng với vợ sang bên ngoại vay tiền và khiêng khung cửi về, định thu xếp hơi yên ổn thì đón bố về nuôi. Không ngờ sau khi Hoàng-thị đã đem được mười quan tiền với vài tấm sợi về nhà chồng, thì ngay đêm hôm ấy là đêm hai mươi ba tháng chạp, bị mất trộm hết cả. Sáng sớm Hoàng-thị dậy toan lấy sợi ra quay tơ, chẳng thấy sợi đâu cả, tìm đến mấy tấm vải cùng mười quan tiền, cũng mất tang tích, trông đến bức vách bên cạnh cửa, thì thấy lỗ thủng kẻ trộm khoét ngạch rất to, mới ngã người ra kêu khóc rầm rĩ. Thật là kẻ trộm chẳng thương người bần. Hoàng-thị khóc lóc suốt ngày, ai nghe thấy cũng động lòng thương, Toàn-Mỹ khuyên giải mãi không được. Sáng sớm hôm sau Hoàng-thị tự treo mình lên thượng lương lấy dây tự tận.

Toàn Mỹ bực mình vì nỗi nhà nghèo mất trộm, tiền gạo hết cả, đắp chiếu nằm chẳng tưởng dậy, đến nửa buổi mới ngồi dậy trông, thì thấy vợ đã tự tận từ lúc nào rồi, vội vàng kêu gào khóc lóc, hàng xóm nghe tiếng kéo đến, trông thấy thế, vội cởi ràng xuống, thì than ôi, người đã như đồng, hồn về chín suối rồi, không còn phép nào cứu lại được nữa. Ai trông thấy cũng đầm đìa nước mắt, mà nhất là ông bố chồng nghe tin đau đớn ấy, hấp tấp chạy về đến nhà trông thấy con dâu lại càng thương quá lắm. Bố mẹ nàng đến chơi hỏi thăm, gạt nước mắt đưa tiền cho Toàn-Mỹ mua vải khâm liệm, với quan tài để an táng.

Sau khi đã an táng rồi, vào khoảng quá nửa đêm chợt có cơn mưa gió rất to, sấm chớp ầm ầm, bật lên một tiếng sét rất lớn kinh thiên động địa, rồi tai mưa tạnh. Ai nghe tiếng sét ấy cũng phải kinh sợ.

Vào hồi nửa trống canh tư đêm hôm ấy, hai cha con nhà Toàn-Mỹ đương nằm ở nhà, bỗng nghe thấy tiếng Hoàng-thị về gọi cửa. Hai cha con sợ hãi nín lặng không thưa. Nhưng cứ thấy Hoàng-thị gọi mãi.

Uông-thành nói: « Có phải linh hồn con dâu ta đó không? thôi con ơi, sống khôn chết thiêng, nhưng có thiêng chăng nữa, cũng nên yên lặng cớ nên hiển-hiện rõ rệt quá như thế, khiến cho ta với chồng con thêm sợ. »

Hoàng-thị nói:

« Thưa với phụ thân, con là người đây, con mới sống lại đây, xin phụ thân cứ mở cửa cho con vào, không phải ma đâu mà phụ thân sợ. »

Uông-thành nghe nói bụng mừng, nhưng vẫn sợ run lập cập, còn lỡ nghi không chắc con dâu có sống lại thật không. bèn cùng với Toàn-Mỹ thắp đuốc ra mở cửa. Cầm đuốc soi quả nhiên thấy Hoàng-thị gạt nước mắt nói: « Thực con sống lại đây xin phụ thân đừng sợ. » Hai cha con nhà Toàn-Mỹ vẫn còn nửa tin nửa ngờ, gọi hàng xóm đến, Xóm giềng họ mạc nghe tin lạ kéo đến, nhận ra quả là nàng Hoàng-thị thật. Mọi người đều lấy làm lạ mà mừng, túm quanh lại xem nàng chật hơn đám hội, kẻ cho cơm ăn, người giúp áo mặc, lại có nhiều người cho tiền bạc. Có nhiều người thắp đuốc ra đồng, xem cái mả mới ra sao, thì thấy đất tung ra cả, tấm thiên bật lên, không có người chết nằm trong ấy, mới biết rằng tiếng sét đánh rất dữ vừa rồi, là trời khai mộ phá quan tài ra cho Hoàng-thị sống lại.

Bên cạnh ngôi mộ tung đất ra ấy, thấy có một người đàn-ông cũng bị sét đánh còn ngồi quỳ phục ở đấy nhưng không chết, lại thấy có mười quan tiền với mấy tấm vải tấm sợi, tung ra ở bên cạnh người đàn ông ấy nữa. Người đàn ông ấy nguyên là người cùng làng với Hoàng thị. Mọi người hỏi tên ấy duyên cớ làm sao mà lại ngồi đây? Người ấy đáp: « Đêm hôm hai mươi ba tôi có vào nhà anh Toàn-Mỹ ăn trộm được mười quan tiền với vài tấm vải tấm sợi, đến ngày hai mươi nhăm vợ anh ấy chết, quá nửa đêm tôi thấy linh hồn vợ anh ấy về bắt tôi phải đem tiền với vải, sợi ra trả tận mả. Khi ma rủi tôi ra đến cái mả mới này, bỗng gặp cơn mưa gió, ầm ầm, một tiếng sét đánh, tôi ngất người đi không biết gì cả, đến bây giờ mới tỉnh dậy » nguyên đứa ăn trộm này, bình sinh cũng là người lương thiện, không hề trộm cắp của ai bao giờ, chỉ vì năm hết tết đến bố mẹ thì già, vợ đương ở cữ, lại có đông đàn con, đói rét khổ lắm, nên mới liều đi ăn trộm, lần này là lần vỡ lòng học nghề nghiệp ấy. Làng xóm thấy thế cũng thương tình, không nỡ bắt giải tên kẻ trộm lên quan làm tội, lại có một vài người từ thiện bố thí cho tên ấy đôi ít tiền. Có lẽ thiên-lôi cũng thương tên kẻ trộm bần khổ, nên không nỡ đánh chết chăng.

Sau khi Hoàng-thị đã sống lại, nhà ấy làm ăn mỗi ngày một hưng vượng, chẳng bao lâu đã tậu được sào mẫu ruộng đủ ăn đủ dùng. Năm sau Hoàng-thị sinh được đứa con trai, đặt tên là Toàn-Hảo, Toàn-Hảo lớn lên học hành tấn tới, năm mười sáu tuổi đã đỗ Thám-hoa đời vua Gia-Khánh nhà Thanh.

Thanh-Bằng dịch thuật

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém nhất là con gái. những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chinh uống mấy dọt.

Giá tiền 1$00 3001

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt-báo biết rằng muốn mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt-quí ông cho mua thì gửi tiền cho, vì không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ [illegible]

Dư luận Nam-kỳ

Văn-đề vệ-sinh

Tại Nam-kỳ trong số một trăm người chết có tới hai mươi hai người chết về bệnh ho-lao (tubercolose).

Bên Pháp quốc trong số 100 người chết thì có 15 người chết về bịnh ho-lao. Tại xứ Nam-kỳ, theo phần so-sánh, thì số người chết về bệnh ấy còn nhiều hơn một chút. Năm 1925 trong số 1906 người Annam chết tại các dưỡng đường. có 431 người bị Bịnh ho lao: lấy số đó mà tính thì trong 100 người chết, có gần tới 23 người chết về bịnh ngặt nghèo ấy.

Trong các tờ phúc bẩm của sở bảo tồn sanh mạng, sở ấy thường cho hay rằng tại xứ này bịnh hại người ta nhiều hơn hết là bịnh rét có vi trùng (paludisme) rồi kế đó là bịnh ho lao.

Mấy tờ phúc-bẩm ấy nói rằng bịnh ho lao là bịnh hay lây chớ không có truyền theo khí huyết của cha mẹ, và bịnh ấy thường sang cho người này người kia bởi tục ăn trầu.

Nọc bịnh lao ở trong đàm bạnh của người có bịnh ấy khạc nhổ ra ngoài. Có hơi ướt át xông lên, nọc ấy bay theo vào phổi mấy người mạnh mà làm cho họ phải vương lấy bịnh.

Sở bảo-tồn sinh-mạng đã toan phương ngăn-ngừa và điều trị bịnh ghê gớm ấy, nhưng mà người Annam thường không biết lo giúp sức các quan lương-y cho phải cách.

Nếu biết cẩn thận và theo phép vệ sinh kỹ-lưỡng thì người ta có thể ngừa bịnh và nhiều khi trừ tuyệt bịnh nữa. Nhất là người ta có thể không để cho bịnh ấy lây qua mấy người mạnh giỏi ở gần kẻ bịnh và những trẻ con nhiều hơn hết.

Người ta thường chẳng làm những điều của quan thầy dạy biểu về việc bịnh lao,

Có nơi trước rằng cha mẹ mắc bịnh lao sanh con mạnh giỏi như thường. Con trẻ ấy sanh ra đặng vài ngày hoặc vài tuần rồi vương lọi bịnh, trước khi được ba tuổi thì chết phân nửa.

Ông bác-sĩ y-khoa tên là Calmette, chính là người đã lập ra y-viện Pasteur tại Saigon trong năm 1890, ông nghĩ vì trẻ con sinh ra không bịnh sau rồi mới vương, nên đã kiếm phương làm cho trẻ con đời khỏi vương bịnh ấy cũng như người ta trồng trái cho khỏi trái trời vậy.

Nghiên cứu hai mươi năm trường ông mới tìm ra, đặng một thứ thuốc chủng (vaccin), hễ con trẻ sanh ra đặng vài giờ, cho nó uống vào, thì cả đời khỏi vương lấy bịnh.

Đây là những điều của người ta đã khán-nghiệm ở Âu-châu:

Tại Pháp-quốc, trong năm 1922. người ta có xét xem 1364 trẻ nhỏ phải mẹ mắc lấy bịnh lao hay là bị nuôi trong nhà có bịnh trọng ấy. Trong số đó có 327 đứa chết về bịnh lao trước khi đúng một tuổi, tính ra thì trong 100 đứa, chết hết 24 đứa.

Tại Paris số trẻ chết là 33 phần trăm. Bên nước Norvège số ấy tới 70 phần trăm.

Sở trị lao tại Paris có khám-nghiệm rằng từ năm 1906 tới năm 1911, trong 1410 nhà mắc bịnh ho lao sinh ra, đặng 6820 trẻ nhỏ.

Năm 1912 người ta xét thấy trong số 6820 trẻ ấy có tới 3429 đứa bị chết, nghĩa là hơn nửa phần, có đáng ghê không? Bấy đứa còn lại thì đều mắc bịnh ấy, đứa nặng đứa nhẹ.

Như vậy thì con của mấy người ho lao đều bị chết trước khi đến tuổi trưởng thành. Ấy là bị lấy bịnh sau ngày sanh, chớ chẳng phải thọ bịnh nơi khí huyết của mẹ vậy.

Bên Pháp-quốc là xứ rất cẩn vệ-sanh có nhiều thầy giỏi, nhiều cuộc y tế, mà trẻ con còn bị hại như vậy; huống chi trong xứ này, khai-hóa chưa đặng phổ thông, thì mối hại thêm lớn biết chừng nào!

Vậy nên, nếu muốn bảo tồn chủng tộc, thì rất cần dùng thuốc [illegible] mới kiếm mà giữ gìn cho trẻ khỏi vương lấy bịnh lao; làm thế ấy chừng trong hai kiếp sanh sản thì có thể trừ tuyệt bịnh trong xứ Nam-kỳ này.

Trong một bài sau sẽ nói về sự hiệu nghiệm của thuốc ông Calmette bày ra mà ngừa bịnh ho lao cho con trẻ

Công cuộc trị bệnh ho lao tại Nam-kỳ

Trên kia nói rằng bịnh ho lao tại Nam-kỳ rất nhiều, rằng con của mấy người ho lao chết nhỏ lắm và hễ cha mẹ có bệnh thì con tuy hồi mới sinh ra không bệnh, mà sau gần hết đều vương bệnh ấy vì bị ở chung cha mà lây nọc độc.

Và nói rằng ông bác-sĩ y-khoa Calmette đã kiếm đặng một thứ thuốc chủng để ngừa bệnh lao cho con trẻ Thuốc kêu là thuốc B. C. G.

Công-hiệu của ngài làm ra bên Pháp như vầy:

Từ ngày 1er juillet 1924 tới ngày 1er janvier 1927 số trẻ con phục thuốc B. C. G. đặng 21 200 đứa;

Tự nhiên trong số ấy có nhiều trẻ cha mẹ không bệnh. Bây giờ phải bỏ trẻ ấy ra ngoài, không kể vô, đặng coi cuộc ngừa bịnh hay thế nào.

Có 999 đứa nhỏ đặng một tuổi hoặc lớn hơn một tuổi tính bữa 1er janvier 1927; mấy đứa ấy thì ở chung với cha mẹ có bệnh, và nếu không phục được thì hết thảy phải chết hoặc mang bệnh rồi.

Nhưng mà sự thể như vầy:

Trong mấy đứa nhỏ ấy 303 đứa bị mẹ có bệnh lao và ăn ở với mẹ; tuy vậy mà có hai đứa chết về bệnh ấy mà thôi.

Có 288 đứa bị cha có bệnh và ở với cha; trong số đó chỉ có ba đứa chết về bệnh lao.

35 đứa tại cha mẹ đều có bệnh và ở với cha mẹ Không có đứa nào chết về bệnh ngặt nghèo ấy.

86 đứa ở chung một nhà với anh em mắc bệnh lao: có một đứa bị bệnh đó mà chết.

287 đứa thường ở gần tôi tớ và người ngoài có bệnh: chỉ có một đứa chết bệnh lao.

Nếu vậy thì trong số 999 đứa nhỏ xét đó. có 7 đứa chết bệnh lao mà thôi. Phải không có cho uống thuốc ngừa, thì hết thảy phải mắc bệnh và phần nhiều đã chết.

Như thế thì thuốc chủng của ông Calmette thiệt là rất hiệu nghiệm. Tự nơi sở bảo-tồn sang-mạng ở đây đã đem cách bào-chế thuốc ấy vô xứ mà dùng.

Y-viện Pasteur ở Saigon lãnh làm thuốc, vì chẳng có sở nào rành việc ấy hơn. Khởi sự phục-dược cho trẻ con từ tháng mai 1925, nghĩa là vừa khi hay rằng thuốc ấy có nhiều hiệu nghiệm ở bên Pháp-quốc,

Tới ngày 31 décembre 1926 nhà-nước đã cho gần 12 ngàn trẻ con uống thuốc ngừa bệnh.

Nhưng mà trong việc này sở Y-tế cũng gặp một điều rất bất tiện. Chẳng phải làm cho thuốc vô mình trẻ con là đủ; rất cần biết thuốc ấy chuyển động làm sao đặng kiếm phương phục nó vô cho đặng thần-hiệu.

Những phương-pháp hiệu-nghiệm hơn hết ở bên Pháp-quốc có lẽ không hạp cho xứ Nam-kỳ vì phong-thổ khác nhau, khí thể trẻ con hai giống chẳng đồng, vân vân.

muốn kiếm cho đặng phép phục dược hay hơn hết cho xứ Nam-kỳ thì thầy thuốc phải có thể xem lại mấy đứa nhỏ ít lâu sau khi chúng nó uống thuốc, như mỗi tháng một lần Nhưng mà muốn vậy thì cha mẹ phải đem con tới. Mà phần nhiều, dặn họ cho mấy họ cũng không làm y như lời.

Như tại nhà bảo-sản Chợ-lớn có phục dược cho 1761 đứa nhỏ, mà không xét lại một đứa nào đặng hết. Tại bạc-liêu, cho thuốc 215 đứa, xét đặng 2 đứa. Tại Bentre, cho thuốc 232 đứa, xét đặng 41 đứa. Tại Cần-thơ cho thuốc 514 đứa, xét đặng 5 đứa ...Trong nhiều tỉnh khác ở Nam-kỳ cũng là một thể, trừ ra có mấy tỉnh sau này:

Tại Biên hòa, trong năm 1926 cho thuốc 153 đứa nhỏ và có xét lại đặng hết. Cả thảy đều khỏi bệnh.

Tại Châudoc có cho thuốc và xét ra thì thấy trẻ nhỏ uống thuốc, chết không mấy đứa, còn trẻ không uống thuốc thì chết rất nhiều.

Thế thì có chứng cớ làm rõ rằng thuốc chủng của ông Calmette dùng tại Nam-kỳ cũng là hiệu lắm; nhưng mà bị cha mẹ không cần đến khám-nghiệm, nên chẳng biết thuốc ấy hay đến bực nào.

Thầy thuốc rất cần biết trong xứ này cách phục dược nào là hiệu-nghiệm hơn hết, mà muốn biết điều ấy thì phải có xét khám nhiều lần mới đặng.

Việc khám nghiệm mau rõ chừng nào thì bệnh ho lao đặng sớm tuyệt chủng mấy trong bọn trẻ con, và có lẽ thầy thuốc còn nhờ điều khám-nghiệm ấy mà chế ra nhiều thứ thuốc ngừa bịnh khác cho trẻ nữa.

Nhưng mà cha mẹ phải đem trẻ nhỏ cho thầy thuốc coi lại mỗi khi người dặn bảo, chớ bỏ qua không trở lại thì biết sửa thuốc làm sao cho đặng mà sửa chế thêm hay?

(Lục-tỉnh Tân-văn)

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

51, phố Paul Bert, Hanoi

1037

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo [illegible] gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quí-[illegible], chữa lại thế nào thì biên rõ [illegible] vào đấy, và gửi theo hai hào [illegible] bản [illegible] cũng được để chi tiền giấy quản khó.

Bổ ai không gửi tiền [illegible]

MỚI ĐỔI GIỜ LẠI

ĐƯỜNG SANG LÀO

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung kỳ

LƯỢT ĐI

Vinh cứ sáng thứ tư, chạy đến Đông-hà nghỉ, sáng hôm sau chạy đến Savannakhet, đáp tàu thủy lên Vientiane.

LƯỢT VỀ

Savannakhet cứ sáng thứ hai đợi tàu thủy ở Vientiane xuống, chạy đến Đông-hà, nghỉ, sáng hôm sau về tới Vinh.

Mỗi tuần lễ chạy có một chuyến các quí-khách ai muốn đi, xin đánh giây thép trước hai mươi bốn giờ, để bản ty liệu xếp xe cho đủ.

ĐƯỜNG ĐI VÀO HUẾ

Vì xe lửa ở Huế đã ra tới Đông-hới. Xe auto chỉ phải chạy đến Đông-hới (Quảng-bình) thôi. Ở Vinh chạy hồi 4 giờ sáng, tới Đông-hới 12 giờ trưa, vừa kịp xe lửa vào Huế. Ở Đông-hới đợi xe lửa ở Huế ra, chạy về tới Vinh vừa kịp đáp xe lửa đêm về Hanoi.

ĐƯỜNG YÊN-LÝ ĐI NGHĨA-HƯNG PHỦ-QUÌ

Ngày nào cũng có xe chạy, một chuyến đi và một chuyến về, đúng với giờ xe lửa chạy [illegible] về Vinh và ra Hanoi.

Lối đánh giây thép: PHAMVANPHI

Vinh, Đông-hà, Yên-lý, Savannakhet 1013

---

số 209

TÂY-DU

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

... Về đến nơi bỗng thấy Đường-tăng nằm xóng xoài úp mặt xuống đất, con ngựa trắng thì đứt cương, đang ở bên đường mà hét rầm và nhảy cuống lên, ghính hành lý thì biến đi đâu mất. Trư-bát-giới dậm chân vỗ ngực mà nói rằng:

Thôi chẳng phải ai đâu, chỉ lại là lũ cướp bị Tôn-hành-giả đánh đuổi, chúng nó lại đuổi theo đến đây để đánh giết sư-phụ và cướp đồ hành lý đó chứ gì.

Sa-tăng chạy đến giữ con ngựa lại rồi lên tiếng gọi rằng:

Sư-phụ! Sư-phụ lại tỉnh!

Bỗng thấy Tam-tạng cựa cậy, rồi lật mình lại, chảy nước mắt mà khóc. Chạy gần lại xem thì thấy trong miệng và trong mũi thở ra hơi nóng, và sờ xem ngực vẫn còn âm ấm, liền gọi rằng:

Này Trư sư-huynh lại mà xem, sư phụ chưa đã việc gì.

Trư-bát-giới liền chạy đến nâng Đường tăng ngồi dậy. Bấy giờ Đường-tăng đã hồi tỉnh, kêu rên. một lúc rồi mắng rằng:

Con hầu tinh giỏi thật, dám toan đánh chết ta.

Sa-tăng và Bát-giới liền hỏi rằng: Con hầu tinh nào?

Đường-tăng liền cầm chén nước uống vài hớp rồi nói rằng:

Hai đồ-đệ vừa đi xong, thì Ngộ-không nó lại, cứ nói lôi thôi, nhưng ta nhất định không thu dung nó, nó liền giơ côn lên mà đánh ta một cái vào lưng, còn cái đẫy xanh và cái bao phục bị nó cướp lấy đi mất cả.

Trư bát giới nghe xong, nghiến răng mà nói rằng:

À con hầu-tinh ấy lại vô lễ thế ư? Vậy Sa-tăng ở lại đây hầu sư-phục, để tôi đi hỏi nó và lấy lại bao phục về.

Sa tăng nói:

Sư huynh hãy nên bớt giận, bây giờ chúng ta hãy vực sư phụ lên cái nhà ở hốc núi ấy, xin ít nước nóng để điều trị cho sư phụ đã, rồi hãy đi tìm nó.

Trư bát giới nghe lời, đỡ Đường tăng lên ngựa đi thẳng đến cửa nhà ấy, Bấy giờ nhà ấy chỉ có một bà cụ ở nhà, trông thấy có ý sợ hãi mà nói rằng:

Nhà tôi không có ai ở nhà, xin các ông đi chỗ khác.

Đường tăng nghe nói, liền vịn lấy Bát giới nhảy xuống ngựa, cúi mình mà nói rằng:

Thưa cụ, tôi có ba tên đồ đệ cùng lòng hợp ý bảo hộ tôi đi sang Tây-trúc cầu kinh, vì tên đại đồ-đệ có tính hung ác, bị tôi đuổi đi. Ngờ đâu nó lại lên đến đánh tôi một côn mà cướp lấy cả hành trang đi mất. Nay phải sai một tên đồ-đệ đi tìm nó để lấy lại. Nhưng chỗ đó là một quãng đường vắng vẻ, không thể ngồi được, vậy phải đến nhà cụ đây xin được ngồi nhờ để nghỉ ngơi một chốc, chờ đi lấy lại được hành lý rồi sẽ xin đi ngay. không dám ở lâu.

Bà cụ nói rằng:

Vừa rồi có một vị hòa-thượng ốm yếu vàng bủng đến khuyến hóa cơm và nói là đi sang Tây-trúc lấy kinh, làm sao các người đây lại cũng nói là đi lấy kinh thế?

Trư-bát-giới không nhịn cười được mà nói rằng:

Chính là tôi đây. Vì tôi sinh ra phải cái tướng tai to mõ dài, sợ người nhà cụ trông thấy sợ hãi, không cho cơm chăng, nên tôi phải biến làm một vị hòa thượng như thế Nếu cụ không tin, xin cụ hãy xem cơm bọc ở trong vạt áo của người anh em tôi đây có phải là cơm của nhà cụ đấy không?

Bà cụ chạy lại nhìn thì quả là cơm của nhà mình vừa cho, bấy giờ mới ưng cho thầy trò Tam-tạng ngồi nghỉ. Lại đi đun một ấm nước chè nóng, đưa cho Sa-tăng.

Sa tăng liền đưa cơm cho Tam-tạng ăn. Tam-tạng ăn được mấy miếng, nghe tỉnh người rồi nói rằng:

Ai đi lấy hành lý bây giờ?

Trư-bát-giới nói rằng:

Để tôi đi cho.

Tam-tạng nói:

Mi không đi được. con hầu-tinh ấy nguyên cùng mi vẫn không hòa nhau, mi lại ăn nói thô-lỗ, sợ nói một câu hai câu, có lầm lỡ ra, thì tất bị nó đánh, vậy để ta sai Ngộ-tịnh đi.

Sa-tăng liền đón lời mà rằng:

Để tôi xin đi. để tôi xin đi.

Tam-tạng liền dặn rằng:

Mi đi phải tùy cơ mà liệu định, nếu nó chịu giả thì sẽ giả ý tỏ lời cảm tạ; nếu nó không chịu giả thì thôi, chớ đừng có tranh cạnh với nó, nên đi ngay đến Nam-hải vào lạy đức Bồ-tát, đem sự tình tỏ bày cùng ngài hay, xin đức Bồ-tát ngài hỏi nó cho mới được.

Sa-tăng vâng lời, rồi bắt quyết đi mây bay lên, trông thẳng về Đông thắng thần-châu mà đi.

Sa-tăng đi luôn ba ngày đêm, mới đến Đông dương đại-hải, đi thẳng vào trong động Thủy-liêm trong núi Hoa-quả, đến gần trước cửa động, bỗng nghe thấy tiếng ồn-ào, thì ra có vô số con hầu tinh, đang cùng nhau kêu hét rầm rĩ; Sa-tăng chạy lại gần, nhìn kỹ xem thì thấy Tôn-hành-giả ngồi chễm chệ ở trên cái đài đá cao chót vót, hai tay đang cầm một tờ giấy, lên tiếng đọc rằng:

« Thiên-tử nhà Đại-đường ở Nam-thiệm bộ châu, vâng mệnh giời, nối vận nước, cấp điệp văn sau này: Trẫm đây lấy là một người đức bạc, kế thừa nghiệp lớn, thờ thần trị dân, sớm chiều lo nghĩ. Trước đây hồn xuống chơi địa phủ, đi quá vào đường tối tăm. Nhờ ơn đức Minh-quân đưa đường, lại được hồi sinh trên dương-thế. Vì vậy nên trẫm mở nhiều hội thiện, dựng ra các đạo trường độ vong. Lại đội ơn đức *Quan âm đại sĩ bồ-tát* hiện mình vang hạ giáng, chỉ bảo cho biết ở Tây phương có phật có kinh, có thể độ được u-vong, siêu thoát được cô hồn, vậy sai pháp-sư là Trần-huyền-Trang, cho hiệu là Tam-tạng, đi qua nghìn núi, đến nơi lấy được kinh kệ đem về, để truyền bá khắp ở Đông-phương này. Nếu trong khi đi qua các nước ở Tây-phương, xin chớ nỡ lòng dứt bỏ thiện duyên, xem xét điệp văn rồi để cho đi. Vậy xin cấp điệp. »

« Điệp này cấp ở trước ngự tọa, ngày tốt mùa thu năm thứ 13 niên hiệu Trinh-quan nhà Đại-đường. Trên điệp văn này có đóng chín miếng bảo ấn. Từ khi từ biệt đại quốc đi qua các nước, giữa đường thu được đại đồ-đệ là Tôn Ngộ-không hành-giả, nhị đồ-đệ là Trư Ngộ-năng bát-giới, tam đồ-đệ là Sa Ngộ-tĩnh hòa-thượng. »

Tôn-hành-giả đọc từ đầu đến cuối, rồi lại đọc lại. Sa-tăng nghe nhận ra là giấy thông hành, nhịn không được, chạy lại gần mà kêu to lên rằng:

Sư-huynh ơi, đó là giấy thông hành của sư-phụ, sư-huynh đọc làm cái gì thế?

Tôn-hành-giả vội ngẩng đầu lên nhìn, không biết là Sa tăng, liền thét lên rằng:

Bắt lấy! Bắt lấy!

Các con hầu tinh đều xúm lại bắt Sa-tăng lôi lại trước cái Cái đá. Tôn-hành-giả thét hỏi rằng:

Mi là người thế nào, dám tự tiện đi vào trong động của ta?

(Còn nữa)